MINH PHU®
SHARING GOOD FOOD

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN | 2025

From Nature, For You






CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

> “ Minh Phú kiên định theo đuổi chiến lược tự chủ chuỗi giá trị và phát triển bền vững, với trọng tâm là đầu tư công nghệ và nâng cao năng lực sản xuất.

Kính gửi Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý đối tác và toàn thể cán bộ nhân viên Minh Phú,

Năm 2025 đánh dấu một bước chuyển mình quan trọng của Tập đoàn Thủy sản Minh Phú khi chính thức quay trở lại quỹ đạo tăng trưởng có lãi sau giai đoạn đầy thách thức của ngành tôm Việt Nam và thị trường toàn cầu. Trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm, nhu cầu tiêu dùng chưa ổn định và cạnh tranh ngày càng gay gắt, kết quả đạt được là minh chứng rõ nét cho năng lực thích ứng và bản lĩnh của Minh Phú.

Tập đoàn đã ghi nhận **lợi nhuận sau thuế hợp nhất hơn 532 tỷ đồng,** đảo chiều so với năm trước. Thành quả này đến từ việc triển khai hiệu quả chiến lược tái cơ cấu, trong đó tập trung vào **các sản phẩm chế biến sâu, giá trị gia tăng cao,** đồng thời điều hành linh hoạt thị trường, tận dụng đà tăng trưởng mạnh tại Trung Quốc và duy trì ổn định tại các thị trường trọng điểm.

Bên cạnh những kết quả tích cực, chúng tôi nhận thức rõ ngành tôm vẫn đang đối mặt với nhiều thách thức, từ biến động chính sách thương mại, áp lực cạnh tranh từ các quốc gia xuất khẩu lớn đến rủi ro môi trường, dịch bệnh và chi phí đầu vào. Trước bối cảnh đó, Minh Phú kiên định theo đuổi chiến lược **tự chủ chuỗi giá trị và phát triển bền vững,** với trọng tâm là đầu tư công nghệ và nâng cao năng lực sản xuất. Minh Phú đã và đang thực hiện số hóa chuỗi giá trị tôm, nâng cao hiệu quả trong chuỗi giá trị và cho phép truy xuất nguồn gốc từ trại giống, tới trại nuôi, qua nhà máy chế biến và hệ thống phân phối, đến người tiêu dùng.

Bước sang năm 2026, Minh Phú kiên định với mục tiêu trở thành nhà cung cấp tôm hàng đầu thế giới thông qua các ưu tiên điều hành:

- Củng cố năng lực quản trị và tài chính: Tập trung kiện toàn bộ máy, nâng cao tính minh bạch và tối ưu hóa cấu trúc nguồn vốn để sẵn sàng cho các dự án đầu tư quy mô lớn.
- Tập trung chuyển đổi các mô hình nuôi để tối ưu hóa hiệu suất trên từng đơn vị diện tích nhằm kéo giảm giá thành sản xuất.
- Mở rộng hợp tác đa chiều: Chủ trương thu hút thêm các nguồn lực quốc tế và kinh nghiệm chuyên sâu trong ngành để tạo ra giá trị thiết thực cho Tập đoàn.

Dù môi trường kinh doanh còn nhiều biến động, chúng tôi tin tưởng rằng với nền tảng đã được củng cố, chiến lược rõ ràng và sự đồng lòng của toàn thể cán bộ nhân viên, Minh Phú sẽ tiếp tục duy trì đà phục hồi, hướng tới tăng trưởng bền vững và khẳng định vị thế của thương hiệu tôm Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Thay mặt Ban Điều hành, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý Cổ đông, Quý Khách hàng và Đối tác đã luôn đồng hành. Đặc biệt, tôi ghi nhận và biểu dương những nỗ lực không mệt mỏi của toàn thể cán bộ nhân viên Minh Phú trong suốt thời gian qua. Sự tin tưởng và ủng hộ của Quý vị chính là động lực để Minh Phú tiếp tục phát triển bền vững và vững vàng trên con đường phía trước.

Kính chúc Quý vị thật nhiều sức khỏe, thành công và hạnh phúc!

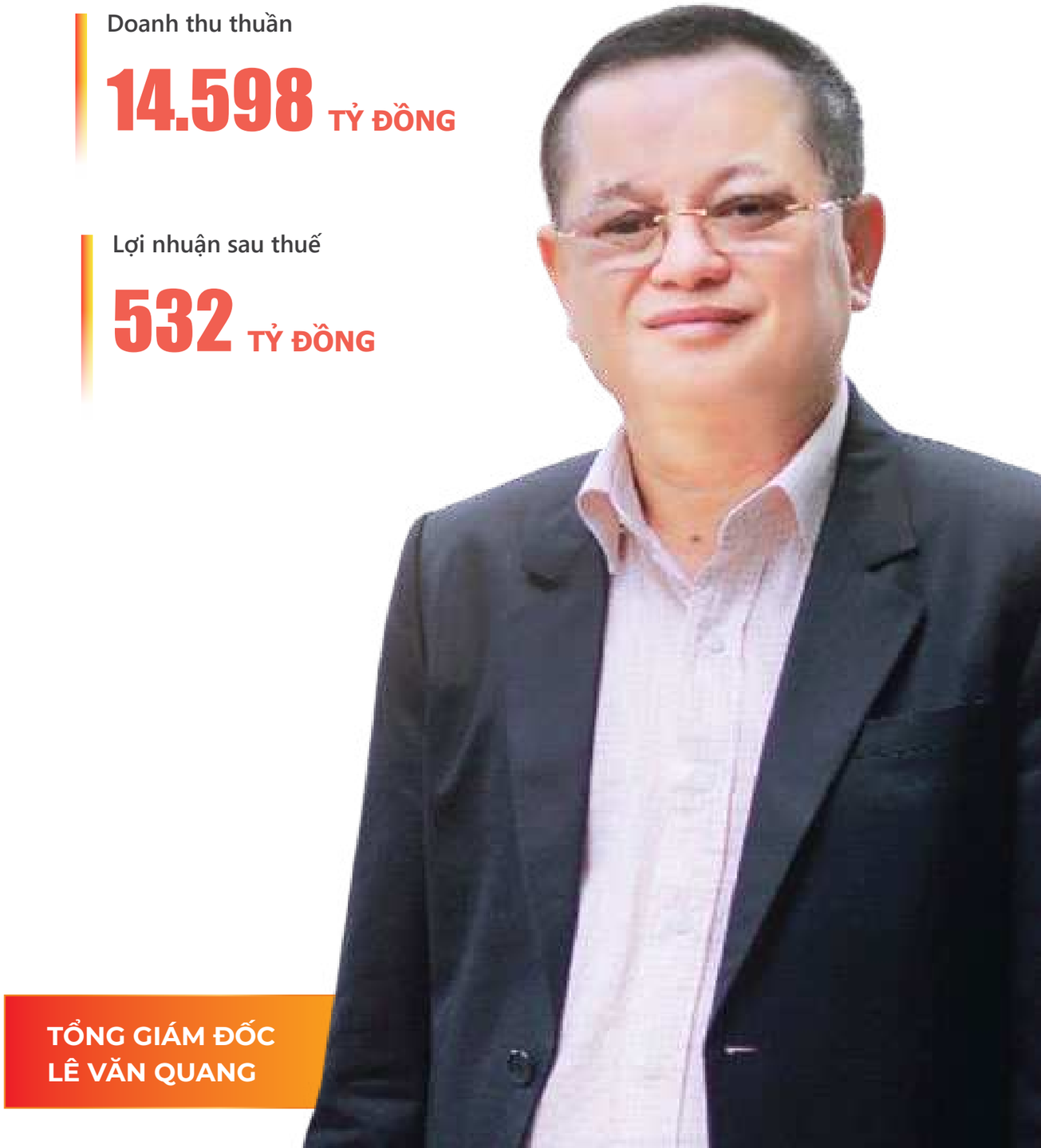
Trân trọng!

Doanh thu thuần

14.598 TỶ ĐỒNG

Lợi nhuận sau thuế

532 TỶ ĐỒNG



TỔNG GIÁM ĐỐC
LÊ VĂN QUANG

MỤC LỤC

CHƯƠNG 01

THÔNG TIN CHUNG

06 Thông tin khái quát
08 Quá trình hình thành và phát triển
12 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
14 Mô hình tổ chức và bộ máy quản lý
16 Các công ty con, công ty liên kết
18 Định hướng phát triển
22 Các nhân tố rủi ro

CHƯƠNG 02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

34 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
36 Tổ chức và nhân sự
48 Tình hình đầu tư, thực hiện dự án
50 Tình hình tài chính
54 Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

CHƯƠNG 03

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

58 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
62 Tình hình tài chính
64 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
64 Kế hoạch phát triển trong tương lai
64 Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
64 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

CHƯƠNG 04

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

68 Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
69 Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty
70 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

CHƯƠNG 05

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI

74 Tác động lên môi trường
81 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường
82 Chính sách nhân sự
84 Trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội
85 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo quy định của UBCKNN

CHƯƠNG 06

QUẢN TRỊ CÔNG TY

88 Hội đồng Quản trị
92 Ban Kiểm soát
95 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát
103 Đánh giá việc thực hiện về quản trị công ty

CHƯƠNG 07

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

106 Ý kiến kiểm toán
107 Báo cáo tài chính được kiểm toán 2025

CHƯƠNG 01

THÔNG TIN CHUNG

- Thông tin khái quát
- Quá trình hình thành và phát triển
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Mô hình tổ chức và bộ máy quản lý
- Các công ty con, công ty liên kết
- Định hướng phát triển
- Các nhân tố rủi ro







THÔNG TIN KHÁI QUÁT



Tên giao dịch	Công ty Cổ phần Tập đoàn thủy sản Minh Phú
Tên tiếng anh	Minh Phu Seafood Joint Stock Company
Giấy đăng ký doanh nghiệp số	6103000072 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Cà Mau cấp lần đầu ngày 12/05/2006, cấp thay đổi lần thứ 14 với mã số doanh nghiệp 2000393273 do Sở Tài Chính Tỉnh Cà Mau cấp ngày 24/09/2025
Vốn điều lệ	4.010.930.000.000 VNĐ
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	4.010.930.000.000 VNĐ
Địa chỉ	Khu công nghiệp phường 8, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
Số điện thoại	(+84) 290-383-9391
Số Fax	(+84) 290-366-8795
Website	www.minhphu.com
Mã chứng khoán	MPC

TẦM NHÌN

Trở thành nhà cung cấp tôm uy tín hàng đầu thế giới, tiên phong phát triển một hệ sinh thái toàn diện và bền vững

SỨ MỆNH

Cung cấp sản phẩm tôm Việt Nam sạch, giàu dinh dưỡng, mang đến trải nghiệm ẩm thực tuyệt vời và đáng nhớ cho khách hàng

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

BẢN SẮC

CHẤT LƯỢNG

UY TÍN

ỔN ĐỊNH

TẬN TỤY

SÁNG TẠO

ĐAM MÊ

NUÔI DƯỠNG

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1992-2000

GIAI ĐOẠN HÌNH THÀNH

Năm 1992, doanh nghiệp tư nhân cung ứng hàng xuất khẩu Minh Phú được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 120 triệu đồng với lĩnh vực kinh doanh là thu mua, chế biến thủy sản cung ứng cho các đơn vị trong nước xuất khẩu.

Năm 1998 được đổi tên thành Xí nghiệp chế biến thủy sản Minh Phú và tăng vốn điều lệ lên thành 5 tỷ đồng.



2002-2006

GIAI ĐOẠN CHUYỂN MÌNH

Tháng 12/2002, quyết định giải thể Xí nghiệp chế biến thủy sản Minh Phú, thành lập Công ty xuất nhập khẩu thủy sản Minh Phú - TNHH với vốn điều lệ là 90 tỷ đồng.

Năm 2006, chuyển đổi từ mô hình TNHH sang mô hình công ty cổ phần. Ngày 27/12/2006, Minh Phú chính thức được niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với 60.000.000 cổ phiếu theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

2008-2010

GIAI ĐOẠN BỨT PHÁ

Tháng 06/2008, Minh Phú góp vốn 20 triệu USD vào công ty Mseafood, chiếm 90% vốn điều lệ Mseafood. Tháng 07/2008, thành lập công ty con Công ty TNHH một thành viên sản xuất chế phẩm sinh học Minh Phú với vốn điều lệ 4,5 tỷ đồng.

Tháng 08/2009, khởi công xây dựng nhà máy chế biến thủy sản Minh Phú - Hậu Giang với công suất 40.000 tấn thành phẩm/năm với vốn đầu tư 50 triệu USD.

Ngày 23/06/2010, Công ty đổi tên thành Công ty CP Tập Đoàn Thủy Sản Minh Phú. Sau đó, thành lập liên tiếp 2 công ty con phục vụ mục đích nuôi tôm với vốn điều lệ lần lượt là 20 tỷ đồng và 50 tỷ đồng.



2011-2016

GIAI ĐOẠN MỞ RỘNG CHUỖI GIÁ TRỊ

Năm 2011: Tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng lên 150 tỷ đồng cho Công ty TNHH nuôi trồng Thủy sản Minh Phú Lộc An. Đồng thời, tăng vốn điều lệ từ 500 tỷ đồng lên 600 tỷ đồng cho Công ty TNHH chế biến Thủy sản Minh Phú – Hậu Giang. Ngày 6/12/2011 thành lập công ty TNHH MTV nuôi trồng Thủy sản Minh Phú Hòa Điền với vốn điều lệ 250 tỷ đồng.

Năm 2013: Chào bán 30,37% cổ phần của Công ty con là TNHH chế biến Thủy sản Minh Phú – Hậu Giang cho công ty TNHH Mitsui & Co, đổi tên thành Công ty Cổ phần thủy sản Minh Phú Hậu Giang với vốn điều lệ được tăng lên lên 866.666.670.000 đồng, trong đó Công ty CP Tập Đoàn Thủy Sản Minh Phú sở hữu 67,5%.

Năm 2014: Thành lập Công ty TNHH MTV Chuỗi Cung ứng Thủy sản Minh Phú với 100% vốn sở hữu của Minh Phú với vốn điều lệ 2 tỷ đồng. Giải thể Công ty TNHH MTV nuôi trồng Thủy sản Minh Phú Hòa Điền, tài sản chuyển giao cho Minh Phú Kiên Giang quản lý.

Năm 2015: HĐQT thông qua thành lập Ebisumo Logistic Co. Ltd tại Nhật bản với vốn pháp định là 600.000 USD.

Năm 2016: Thành lập Công ty TNHH Thực phẩm Minh Phú, tại tỉnh Hậu Giang, Việt Nam với vốn điều lệ là 40.800.000.000 VND. Lĩnh vực hoạt động Công ty là kinh doanh các sản phẩm nông lâm nghiệp.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2017 - 2019

GIAI ĐOẠN ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN

Năm 2017: Minh Phú tham gia thành lập Công ty Cổ phần Xã hội Chuỗi tôm rừng Minh Phú, Cà Mau với vốn điều lệ là 18.000.000.000 VND với mục đích là liên kết các hộ dân, nông lâm ngư trường nhằm nuôi tôm bền vững, đạt các chứng chỉ chứng nhận quốc tế và bảo vệ môi trường rừng.

Cũng trong năm này, Công ty chính thức giao dịch tại sàn Upcom vào ngày 16/10/2017.

Năm 2018: Công ty thành lập Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Minh Phú với vốn điều lệ 100 tỷ đồng, lĩnh vực kinh doanh chính là chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.

Năm 2019: Công ty tăng vốn điều lệ từ 1.400 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng thông qua thực hiện phát hành riêng lẻ cho MPM Investments (Công ty con của Mitsui). Cũng trong năm này, Minh Phú ký kết với Tập đoàn FPT để thực hiện chuyển đổi số.

2020-2021

GIAI ĐOẠN ĐẨY MẠNH TỐC ĐỘ VƯƠN TỚI TƯƠNG LAI

Năm 2020:

Tháng 07/2020: thành lập Công ty TNHH Xuất khẩu thủy sản Minh Phú, vốn điều lệ 2 tỷ đồng, thuộc sở hữu 100% công ty mẹ Minh Phú.

Tháng 10/2020: thành lập Công ty CP Công nghệ Otanics, vốn điều lệ 100 triệu đồng, công ty mẹ Minh Phú sở hữu 51%.

Năm 2021:

Tháng 10/2021, Khởi công chuỗi dự án Nhà Máy Chế Biến Thủy Sản tại Khu Công Nghiệp Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau và Nhà máy xử lý nước thải tập trung cho toàn khu công nghiệp.

2022-2024

GIAI ĐOẠN ĐẨY MẠNH TỐC ĐỘ VƯƠN TỚI TƯƠNG LAI

Năm 2022: Tháng 04/2022, Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang giữ lại phần cổ tức của Công ty mẹ thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng lên 1.200 tỷ đồng.

Tháng 09/2022, Công ty phát hành thêm cổ phiếu với tỷ lệ 1:1 nâng tổng vốn điều lệ lên 3.998,873 tỷ đồng.

Năm 2023:

Tháng 11/2023, phê duyệt chủ trương dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ và Nhà lưu trú cho công nhân - KCN Khánh An, huyện U Minh.

Năm 2024:

Tháng 9/2024, Minh Phú đã phát hành thành công hơn 1 triệu cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) với mức giá 10.000 đồng/cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 4.009 tỷ đồng.

2025

GIAI ĐOẠN ĐẨY MẠNH TỐC ĐỘ VƯƠN TỚI TƯƠNG LAI

Tháng 9/2025, Minh Phú tăng vốn điều lệ lên 4.010.930.000.000 đồng do phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Công ty thành lập công ty con với mức sở hữu 100% tại Úc – MP Seafood Australia Pty Ltd, với vốn điều lệ là 100.000 USD (tương đương 150.000 AUD).

Tháng 10/2025, Minh Phú đã phê duyệt thành lập công ty con với mức sở hữu 100% tại Canada – MP Seafood Canada Corporation, với vốn điều lệ 100.000 USD.

MINH PHU®
SHARING GOOD FOOD

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Hiện tại, Tập đoàn có hoạt động kinh doanh chính là: nuôi trồng, chế biến và kinh doanh hàng thủy sản; kinh doanh giống thủy sản và thức ăn thủy sản; và kinh doanh máy móc và thiết bị phục vụ cho ngành thủy sản.

Các ngành nghề kinh doanh được công ty đăng ký gồm:

Mã ngành	Nội dung ngành nghề
4632	**Bán buôn thực phẩm** Chi tiết: Kinh doanh nguyên vật liệu, phụ liệu chế biến hàng xuất khẩu. Trừ đường mía và đường củ cải.
1020 (Chính)	**Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản** Chi tiết: Chế biến, xuất khẩu hàng thủy sản. Nhập khẩu nguyên vật liệu, phụ liệu về chế biến hàng xuất khẩu
4620	**Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống** Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản
0322	**Nuôi trồng thủy sản nội địa** Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản
4659	**Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác** Chi tiết: Nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu.
6810	**Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê** Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
3600	**Khai thác, xử lý và cung cấp nước**
3700	**Thoát nước và xử lý nước thải**

SẢN PHẨM





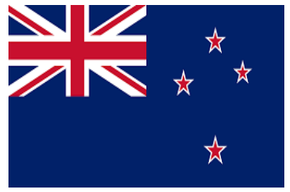
ĐỊA BÀN KINH DOANH

Minh Phú có mạng lưới hoạt động rộng khắp thị trường nội địa và quốc tế. Trong những năm qua, Minh Phú liên tục mở rộng thị trường kinh doanh, nâng tầm thương hiệu "con tôm Việt" trên thị trường toàn cầu, khẳng định vị thế là doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu tôm hàng đầu Việt Nam. Trong đó, một số thị trường chủ lực bao gồm:Mỹ, Nhật Bản, Úc, Newzeland, châu Âu, Canada, Hàn Quốc, Trung Quốc,...

CÁC THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU CHÍNH CỦA MINH PHÚ

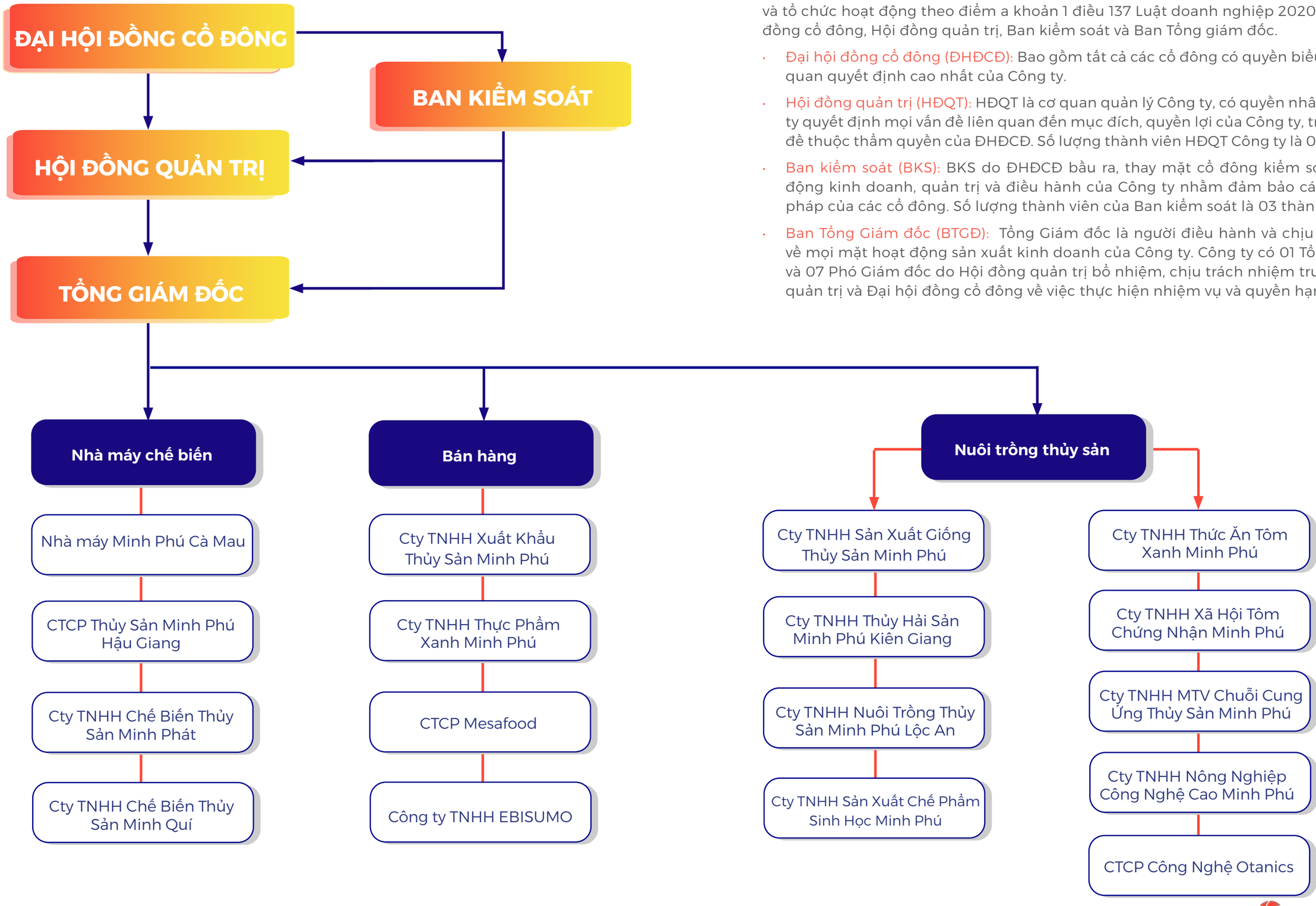








THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ



Công ty CP Tập Đoàn Thủy Sản Minh Phú hoạt động theo mô hình quản trị được xây dựng và tổ chức hoạt động theo điểm a khoản 1 điều 137 Luật doanh nghiệp 2020 gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc.

- Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.
- Hội đồng quản trị (HĐQT): HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Số lượng thành viên HĐQT Công ty là 09 thành viên.
- Ban kiểm soát (BKS): BKS do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Số lượng thành viên của Ban kiểm soát là 03 thành viên.
- Ban Tổng Giám đốc (BTGĐ): Tổng Giám đốc là người điều hành và chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty có 01 Tổng Giám đốc và 07 Phó Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu
CÔNG TY CON					
1	Công ty Mseafood	California, Hoa Kỳ	Kinh doanh các sản phẩm thuỷ sản	22,2 triệu USD	90,00%
2	Công ty Cổ phần Thuỷ sản Minh Phú Hậu Giang	Tỉnh Hậu Giang - Việt Nam	Chế biến và kinh doanh bột cá, các sản phẩm thủy sản, dầu cá sinh học; kinh doanh hàng hóa, nguyên vật liệu, máy móc và thiết bị phục vụ ngành nuôi trồng thủy sản; đầu tư và kinh doanh cơ sở hạ tầng; xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng	1.200 tỷ VNĐ	98,27%
3	Công ty TNHH Chế biến Thuỷ sản Minh Quí	Tỉnh Cà Mau - Việt Nam	Chế biến và kinh doanh các sản phẩm thuỷ sản, nhập khẩu nguyên vật liệu, máy móc và thiết bị phục vụ ngành nuôi trồng thuỷ sản	200 tỷ VNĐ	99,50%
4	Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Phú Khánh An (trước đây là Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Phát)	Tỉnh Cà Mau - Việt Nam	Chế biến và kinh doanh các sản phẩm thuỷ sản, nhập khẩu nguyên vật liệu, máy móc và thiết bị phục vụ ngành nuôi trồng thuỷ sản	600 tỷ VNĐ	99,17%
5	Công ty TNHH Thuỷ hải sản Minh Phú Kiên Giang	Tỉnh Kiên Giang - Việt Nam	Nuôi trồng thuỷ sản; chế biến, bảo quản các sản phẩm thuỷ sản; sản xuất giống thuỷ sản; kinh doanh máy móc và thiết bị phục vụ ngành nuôi trồng thuỷ sản	1.218,4 tỷ VNĐ	99,89%
6	Công ty TNHH Sản xuất giống thuỷ sản Minh Phú	Tỉnh Ninh Thuận - Việt Nam	Sản xuất, cung cấp và kinh doanh giống thuỷ sản; chế biến, bảo quản các sản phẩm thuỷ sản; kinh doanh thực phẩm và nguyên vật liệu phục vụ ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi trồng thuỷ sản	275 tỷ VNĐ	99,84%
7	Công ty TNHH Sản xuất chế phẩm Sinh học Minh Phú	Tỉnh Cà Mau - Việt Nam	Sản xuất các sản phẩm sinh học và phân bón phục vụ ngành nông nghiệp	20 tỷ VNĐ	100,00%
8	Công ty TNHH Nuôi trồng Thuỷ sản Minh Phú - Lộc An	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu - Việt Nam	Nuôi trồng thuỷ sản, sản xuất và kinh doanh thực phẩm thuỷ sản, kinh doanh máy móc và thiết bị phục vụ ngành nuôi trồng thuỷ sản	1.020 tỷ VNĐ	100,00%
9	Công ty TNHH MTV Chuỗi cung ứng thuỷ sản Minh Phú	Tỉnh Hậu Giang - Việt Nam	Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản, sản xuất giống thuỷ sản, nuôi trồng thuỷ sản nội địa, bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thuỷ sản, cung cấp và kinh doanh giống thuỷ sản, tư vấn nuôi trồng và chế biến thuỷ sản	20 tỷ VNĐ	100,00%
10	Công ty TNHH Kho vận EBISUMO	Tokyo	Kinh doanh các sản phẩm thuỷ sản	60 triệu Yên	100,00%

CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu
11	Công ty TNHH Thực phẩm xanh Minh Phú	Tỉnh Hậu Giang- Việt Nam	Kinh doanh các sản phẩm nông lâm nghiệp	50 tỷ VNĐ	100,00%
12	Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao Minh Phú	Tỉnh Kiên Giang - Việt Nam	Sản xuất giống thủy sản, nuôi trồng thủy sản, chế biến, xuất khẩu thủy sản, nhập khẩu nguyên vật liệu chế biến xuất khẩu	450 tỷ VNĐ	100,00%
13	Công ty TNHH Xuất khẩu thuỷ sản Minh Phú	Tỉnh Cà Mau - Việt Nam	Bán buôn thực phẩm	2 tỷ VNĐ	100,00%
14	Công ty Cổ phần Công nghệ OTANICS	Tỉnh Cà Mau - Việt Nam	Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và tư vấn kỹ thuật, sản xuất lắp đặt bảo dưỡng máy móc thiết bị công nghiệp, nuôi trồng chế biến bảo quản thủy sản, bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng	100 triệu VNĐ	51,00%
15	Công ty TNHH Thức ăn Tôm xanh Minh Phú*	Tỉnh Hậu Giang - Việt Nam	Thi công xây dựng cang Container và hàng hóa vật tư, Thi công xây dựng kho, cảng xăng, dầu, khí, gas, kinh doanh xăng, dầu, khí, gas, Kinh doanh hàng hóa vật tư, máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất.	200 tỷ VNĐ	99,95%
16	Công ty TNHH Xã Hội Tôm Chứng Nhận Minh Phú	Tỉnh Cà Mau - Việt Nam	Nuôi trồng thủy sản; sản xuất và kinh doanh thức ăn thủy sản, tư vấn nuôi trồng thủy sản và chế biến hàng thủy sản	6 tỷ VNĐ	66,67%
CÔNG TY LIÊN KẾT					
1	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Nuôi Trồng Thủy Sản Minh Phú Aquamekong	TP HCM - Việt Nam	Tư vấn công nghệ nuôi trồng thuỷ sản, sơ chế bảo quản thuỷ sản,...	8 tỷ VNĐ	49%
2	Công ty Cổ phần Mekong Logistics **	Tỉnh Hậu Giang - Việt Nam	Khai thác cảng biển, và dịch vụ Logistic	200 tỷ VNĐ	49%

*Công ty nắm giữ trực tiếp 50% lợi ích tại Công ty TNHH Thức ăn Tôm xanh Minh Phú và nắm giữ gián tiếp 49,95% lợi ích tại các công ty này thông qua công ty con là Công ty Cổ phần Thuỷ Sản Minh Phú Hậu Giang (“Minh Phú Hậu Giang”).

** Công ty gián tiếp nắm giữ 49,00% lợi ích tại Công ty Mekong Logistics thông qua công ty con là Công ty TNHH Thức ăn Tôm xanh Minh Phú



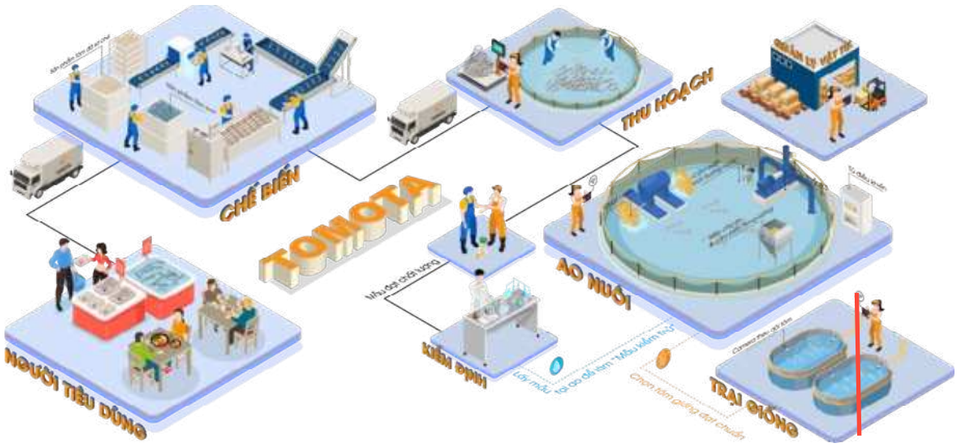
ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

Minh Phú kiên định mục tiêu chiến lược trở thành một trong những nhà cung ứng thủy sản hàng đầu thế giới, khẳng định vị thế vững chắc trên thị trường quốc tế. Để hiện thực hóa mục tiêu này, Công ty đã xây dựng và triển khai đồng bộ các chiến lược ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, phù hợp với từng giai đoạn phát triển. Trong giai đoạn 2026-2030, Minh Phú đang tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh không chỉ cho Công ty mà còn cho toàn ngành tôm Việt Nam thông qua tối ưu hóa chuỗi giá trị, cải tiến công nghệ sản xuất và tăng năng lực chế biến, với các nhiệm vụ trọng tâm:

01 **Nâng tầm vị thế sản phẩm bằng chất lượng vượt trội:** Định hướng tập trung vào các dòng sản phẩm tôm cao cấp, khác biệt hoàn toàn về chất lượng để tránh cạnh tranh trực tiếp với tôm giá rẻ. Trọng tâm là dòng sản phẩm tôm Vannamei IKEJIME / MPBiO "5 trong 1", kết tinh từ 5 giá trị tinh hoa:

- Nuôi tôm theo công nghệ MPBiO phỏng theo tự nhiên và vừa sức tải môi trường giúp tôm có hương vị thơm ngon tự nhiên;
- Tôm nuôi bằng nước biển khơi để duy trì độ mặn tối ưu giúp tôm giàu axit amin tự do, có vị ngọt tuyệt hảo;
- Vận chuyển tôm sống từ trại nuôi về nhà máy giúp tôm duy trì trạng thái tươi ngon;
- Hôn mê tôm tức thì theo IKEJIME giúp thịt tôm giữ trọn cấu trúc và hương vị thơm ngon nguyên bản;
- Tôm được chế biến ngay, nhanh và hạn chế tiếp xúc nước để bảo toàn dưỡng chất và độ ngọt.



02 **Chuyển đổi mô hình nuôi tôm hiệu quả:** hoàn thiện và nhân rộng các chuỗi giá giá trị tôm sinh học MPBiO như nuôi tôm sú rừng, tôm sú quảng canh, tôm sú bán thâm canh, tôm sú - lúa,... thông qua việc mô hình nuôi hiệu quả. Thay vì mở rộng quy mô diện tích, Minh Phú ưu tiên tối ưu hóa hiệu suất trên từng đơn vị canh tác, làm chủ con giống và công nghệ sinh học để kéo giảm giá thành sản xuất.

03 **Phát triển các sản phẩm tôm giá trị gia tăng:** đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng công nghệ chế biến hiện đại nhằm đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường quốc tế.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Minh Phú xác định 3 yếu tố cần có trong chiến lược phát triển trung và dài hạn để bứt phá trên trường quốc tế:

01 **Tự chủ chuỗi giá trị và Phát triển bền vững:** Minh Phú hướng đến việc xây dựng một hệ sinh thái hoàn chỉnh từ con giống, nuôi trồng, thức ăn đến chế biến và phân phối, tiêu thụ. Mặc dù sở hữu vùng nuôi quy mô lớn với hơn 1.200 ha, nhưng Minh Phú không hướng tới tự chủ 100% nguyên liệu mà chỉ tập trung tự chủ 50% nguyên liệu chất lượng cao. Công ty đẩy mạnh liên kết với hộ nông dân các tỉnh để tạo thành vùng nuôi tôm tập trung theo chuẩn MPBiO. Từ đó, vừa tạo ra nguồn giống đầu vào đạt chuẩn Minh Phú với giá thành thấp, vừa giúp người nông dân làm giàu và làm giàu bền vững trên chính mảnh đất của mình.

02 **Công nghệ làm bàn đạp phát triển:** Như một yếu tố then chốt, Minh Phú đưa yếu tố công nghệ vào vùng nuôi, nhà máy chế biến, làm bàn đạp để đi nhanh hơn và xa hơn. Cụ thể Công ty đã sử dụng số hóa để truy xuất nguồn gốc, ứng dụng IoT trích xuất dữ liệu; ứng dụng robot và trí tuệ nhân tạo giúp tự động hóa các quy trình; công nghệ ảnh siêu phổ trong nhà máy chế biến; hợp tác làm việc chia sẻ thông tin, kỹ thuật dựa trên cơ sở dữ liệu lớn và phân tích thông qua trí tuệ nhân tạo; sử dụng các ứng dụng di động trong quá trình nuôi tôm và liên kết với các Cty bảo hiểm, các Cty tái bảo hiểm và các ngân hàng trong vấn để cung cấp vốn cho người nuôi tôm,...

03 **Nguồn nhân lực chất lượng cao:** Với Minh Phú, để thực hiện những chiến lược trung và dài hạn trên, yếu tố nền tảng đầu tiên luôn là con người. Minh Phú xác định con người là yếu tố cốt lõi, là trung tâm của quá trình vận hành. Vì thế đi kèm với những chiến lược kinh doanh, Công ty chú trọng phát triển các chính sách dành cho người lao động, giữ chân người lao động hiện tại, thu hút người lao động mới chất lượng cao.

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

"30 năm – Một niềm tin tuyệt đối, một hương vị tuyệt vời" – Minh Phú kết hợp các giá trị truyền thống và tư duy hiện đại để mang đến trải nghiệm tuyệt vời nhất cho người dùng trên từng bàn ăn, trong từng bữa ăn.

Thực thi dựa trên 3 yếu tố cốt lõi:

- Chuỗi giá trị tích hợp: Tích hợp hoàn chỉnh từ Trại giống đến Kênh phân phối để nâng cao lợi thế cạnh tranh toàn cầu;

- Số hoá & tự động hoá: Tự động hóa, IoT và Trí thông minh nhân tạo được ưu tiên phát triển để tăng cường năng lực sản xuất và giảm giá vốn hàng bán xuyên suốt chuỗi giá trị;

- Doanh nghiệp có trách nhiệm: Phát triển mạnh mẽ với vị thế là một doanh nghiệp có trách nhiệm với xã hội, môi trường, giảm thải carbon và sự phát triển bền vững trong ngành thực phẩm.



CÁC RỦI RO

Là một doanh nghiệp hoạt động quốc tế với mạng lưới khách hàng trải dài trên toàn cầu, Công ty CP Tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú đối mặt với nhiều rủi ro và thách thức do biến động của tình hình kinh tế toàn cầu, cũng như ảnh hưởng từ các biến động vĩ mô trong nước. Để đối phó với những tình huống không mong muốn, Minh Phú đã đặt Quản trị rủi ro lên hàng đầu trong hệ thống quản lý của công ty. Ban lãnh đạo của Công ty đã xây dựng và triển khai một hệ thống quy trình quản trị rủi ro gồm 06 bước nhằm nhận diện và đề xuất những phương án quản lý rủi ro một cách hợp lý. Quá trình này không chỉ giúp Công ty đánh giá rõ ràng về các yếu tố rủi ro mà còn tạo ra các giải pháp phòng tránh và ứng phó đối với các tình huống khó khăn.

QUY TRÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO

1. Nhận diện rủi ro:
Xác định nguồn gốc và khả năng ảnh hưởng của các loại rủi ro lên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua phân tích, nghiên cứu thị trường trong từng lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Phân tích rủi ro:
Phân tích mức độ ảnh hưởng và tần suất xảy ra rủi ro trên hai khía cạnh định tính và định lượng.

3. Đánh giá thứ tự ưu tiên của rủi ro:
Xếp hạng và đánh giá thứ tự ưu tiên của rủi ro dựa trên các tiêu chí đánh giá rủi ro được xây dựng trên nhiều phương diện, bao gồm cả định lượng và định tính.

4. Xử lý rủi ro:
Xác định phương án xử lý rủi ro, đánh giá và lựa chọn giải pháp tối ưu nhất cho từng loại rủi ro tương ứng. Đồng thời tìm kiếm và nắm bắt cơ hội, biến các nguy cơ thành cơ hội phát triển.

5. Giám sát rủi ro:
Liên tục soát xét nhằm đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả của các phương án quản trị rủi ro.

6. Truyền thông và tham vấn rủi ro:
Tổ chức các hoạt động truyền thông, các buổi tập huấn, đào tạo nhằm nâng cao nhận thức và kinh nghiệm cho cán bộ, công nhân viên về các loại rủi ro đã từng gặp; trưng cầu và tham vấn ý kiến quản trị rủi ro của các bên liên quan, đảm bảo không bỏ sót bất cứ sáng kiến nào.



CÁC RỦI RO

RỦI RO KINH TẾ



Năm 2025, kinh tế toàn cầu có dấu hiệu phục hồi nhưng tăng trưởng vẫn chậm và không đồng đều giữa các khu vực. Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), tăng trưởng GDP toàn cầu chỉ đạt khoảng 3,0%–3,1%, thấp hơn năm 2024. Bên cạnh đó, các yếu tố như chính sách thuế đối ứng của Mỹ, xung đột Nga – Ukraine và căng thẳng tại Trung Đông tiếp tục kéo dài, làm gia tăng áp lực lạm phát, chi phí năng lượng và chi phí vận chuyển, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Trong nước, kinh tế Việt Nam ghi nhận tín hiệu tích cực. Theo Tổng cục Thống kê Việt Nam (GSO), GDP cả năm 2025 ước tăng khoảng 8,02%, thuộc nhóm tăng trưởng cao trong khu vực, với quy mô nền kinh tế đạt khoảng 514 tỷ USD. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 930,05 tỷ USD, tăng 18,2% so với năm trước, cho thấy hoạt động thương mại tiếp tục tăng trưởng.

Đối với ngành tôm, năm 2025 vừa có cơ hội vừa đối mặt thách thức. Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), năm 2025, xuất khẩu tôm Việt Nam ước đạt khoảng 4,3 – 4,5 tỷ USD, tăng khoảng 20% so với năm 2024, tiếp tục là một trong những ngành hàng chủ lực của thủy sản. Trong đó, tôm chân trắng chiếm tỷ trọng lớn nhất, đóng vai trò dẫn dắt tăng trưởng. Tuy nhiên, ngành tôm vẫn đối mặt với nhiều thách thức từ chính sách thuế của Mỹ, bao gồm thuế đối ứng khoảng 20% và các biện pháp phòng vệ thương mại, gây áp lực lên thị trường xuất khẩu chủ lực. Trong bối cảnh đó, xu hướng chuyển dịch sang thị trường châu Á và gia tăng sản phẩm chế biến sâu đã trở thành động lực quan trọng giúp ngành duy trì tăng trưởng.

Trước bối cảnh đó, Công ty tập trung đa dạng hóa sản phẩm, đẩy mạnh chế biến sâu để gia tăng giá trị, đồng thời cải tiến mô hình nuôi và ứng dụng công nghệ nhằm tối ưu chi phí. Về thị trường, Công ty mở rộng xuất khẩu sang khu vực châu Á, phát triển các phân khúc ngách và thúc đẩy tiêu thụ nội địa. Các giải pháp này giúp duy trì năng lực cạnh tranh và hướng tới tăng trưởng bền vững trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

RỦI RO TỶ GIÁ

Là doanh nghiệp xuất khẩu, Minh Phú chịu tác động trực tiếp từ biến động tỷ giá tại các thị trường trọng điểm như Mỹ, Nhật Bản và Trung Quốc, ảnh hưởng đến doanh thu, chi phí và khả năng cạnh tranh.

Trong năm 2025, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã thực hiện ba lần giảm lãi suất, đưa mức lãi suất từ khoảng 5,25% xuống 3,50%–3,75%. Tuy nhiên, đồng USD vẫn duy trì sức mạnh, khiến tỷ giá USD/VND tăng khoảng 3,2%, làm gia tăng chi phí quản lý, chi phí logistic. Tại Nhật Bản, đồng JPY tăng giá trong bối cảnh BOJ duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, vừa làm tăng chi phí phát sinh bằng JPY, vừa tạo lợi thế nhất định cho doanh nghiệp xuất khẩu khi quy đổi doanh thu về VND. Trong khi đó, đồng CNY tăng khoảng 4% so với USD trong năm 2025, có thể làm gia tăng áp lực cạnh tranh tại thị trường Trung Quốc.

Tuy nhiên, đối với Minh Phú, việc tỷ giá tăng (USD, JPY mạnh lên so với VND) cũng mang lại tác động tích cực, khi phần lớn doanh thu xuất khẩu được ghi nhận bằng ngoại tệ. Điều này giúp doanh nghiệp cải thiện doanh thu quy đổi và biên lợi nhuận trong điều kiện chi phí được kiểm soát hợp lý.

Trước những biến động đó, Minh Phú tiếp tục chủ động theo dõi diễn biến tỷ giá, điều chỉnh cơ cấu thị trường và triển khai các biện pháp phòng ngừa nhằm cân bằng giữa rủi ro chi phí và cơ hội gia tăng lợi nhuận từ xuất khẩu.

RỦI RO LÃI SUẤT

Trong năm 2025, những tháng đầu năm Ngân hàng Nhà nước (NHNN) thống kê được số liệu lãi suất trong nước ổn định và có xu hướng ổn định. Ngân hàng thương mại tiếp tục được điều chỉnh giảm, lãi suất cho vay bình quân còn khoảng 6,23%/năm thấp hơn so với năm 2024, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp mở rộng sản xuất kinh doanh. Đến những tháng cuối năm, một số ngân hàng thương mại có xu hướng tăng lãi suất huy động để thu hút nguồn vốn do các doanh nghiệp tăng nhu cầu tín dụng vào thời điểm cuối năm.

Năm 2025, Cơ cấu vốn vay của Minh Phú trọng yếu là nợ vay ngắn hạn và chiếm khoảng 40% tổng tài sản. Với môi trường lãi suất đang có dấu hiệu tăng sẽ gây ra nhiều áp lực lớn cho Công ty, ảnh hưởng trực tiếp đến biên lợi nhuận và các kế hoạch đầu tư, mở rộng.

Để quản lý rủi ro một cách hiệu quả, Minh Phú luôn chú trọng theo dõi và cập nhật liên tục những thay đổi từ thị trường tài chính, xuất khẩu và nhu cầu tiêu thụ trong nước. Dựa trên các yếu tố tác động và phân tích độ nhạy, công ty xây dựng các kế hoạch tài chính chi tiết, bao gồm việc tối ưu hóa dòng tiền, quản lý vốn lưu động. Bên cạnh đó, Minh Phú tận dụng các chính sách ưu đãi tín dụng của Ngân hàng Nhà nước để tiếp cận nguồn vốn vay với điều kiện thuận lợi hơn. Việc áp dụng các biện pháp linh hoạt này không chỉ giúp công ty giảm thiểu được rủi ro từ lãi suất và biến động tài chính mà còn tạo cơ hội nâng cao hiệu quả tài chính, hướng tới sự phát triển bền vững trong dài hạn.



CÁC RỦI RO

RỦI RO CẠNH TRANH

Năm 2025, xuất khẩu tôm Việt Nam tiếp tục tập trung vào các thị trường chủ lực như Trung Quốc – Hồng Kông, Mỹ và khối CPTPP (đặc biệt là Nhật Bản). Theo VASEP, kim ngạch xuất khẩu tôm cả năm 2025 ước đạt khoảng 4,3 – 4,5 tỷ USD, tăng khoảng 20% so với năm 2024.

Xét theo thị trường, Trung Quốc – Hồng Kông trở thành động lực tăng trưởng chính khi kim ngạch đạt khoảng 1,1 tỷ USD trong 10 tháng, tăng 64%, nhờ nhu cầu phục hồi mạnh. Khối Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) duy trì tăng trưởng ổn định, với kim ngạch vượt 1 tỷ USD, tăng 33%, trong khi riêng thị trường Nhật Bản ghi nhận mức tăng trưởng tích cực ở phân khúc tôm chất lượng cao. Ngược lại, thị trường Mỹ có dấu hiệu suy giảm do tác động từ chính sách thuế, dù vẫn duy trì quy mô lớn với khoảng 700 triệu USD trong 10 tháng đầu năm.

Về cạnh tranh, ngành tôm Việt Nam tiếp tục chịu áp lực từ các quốc gia xuất khẩu lớn như Ecuador (đứng đầu thế giới) và Ấn Độ (đứng thứ hai), trong khi Việt Nam duy trì vị trí top 3 toàn cầu. Chính sách thuế của Mỹ làm gia tăng cạnh tranh khi mức thuế đối ứng áp lên Việt Nam khoảng 20%, cao hơn Ecuador (15%) nhưng thấp hơn Ấn Độ (25%). Bên cạnh đó, rủi ro từ các biện pháp phòng vệ thương mại như thuế chống bán phá giá (AD) trên 35% và khả năng áp dụng thuế chống trợ cấp (CVD) tiếp tục tạo áp lực đáng kể, đặc biệt tại thị trường Mỹ.

Trước bối cảnh đó, Minh Phú tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua tối ưu chi phí toàn chuỗi giá trị khép kín (nuôi – chế biến – xuất khẩu), đồng thời đẩy mạnh sản phẩm giá trị gia tăng, chế biến sâu và tôm tinh chế ăn liền để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của các thị trường thay vì cạnh tranh thuần túy về giá. Đồng thời để giảm phụ thuộc đầu tư vào chuỗi giá trị của công ty nhằm chủ động được nguồn cung, kiểm soát được chất lượng và chi phí đầu vào, và phân bổ thị trường linh hoạt theo diễn biến nhu cầu từng khu vực. Nhờ đó, Minh Phú duy trì năng lực cạnh tranh tại thị trường truyền thống và mở rộng cơ hội tại các thị trường tiềm năng.

RỦI RO PHÁP LUẬT

Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú tiếp tục tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị doanh nghiệp và công bố thông tin theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Với hoạt động xuất khẩu là trọng tâm, các thị trường như EU, Nhật Bản và Australia ngày càng siết chặt yêu cầu về truy xuất nguồn gốc xuyên suốt chuỗi cung ứng. Bất kỳ một sai sót nhỏ nào trong việc ghi chép hồ sơ nuôi trồng hoặc phát hiện dư lượng kháng sinh cũng có thể dẫn đến rủi ro bị đình chỉ xuất khẩu hoặc chịu các khoản phạt thuế trừng phạt. Bên cạnh đó, các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường, như mô hình nuôi tôm dưới tán rừng ngập mặn (tôm rừng) hay tôm - lúa, mặc dù là thế mạnh của MPC nhưng cũng đòi hỏi quy trình kiểm soát cực kỳ phức tạp để được công nhận là sản phẩm "hữu cơ" tại thị trường EU. Đối với thị trường Mỹ cũng thường xuyên thực hiện các đợt kiểm tra nghiêm ngặt. Thực tế trong ngành cho thấy nhiều đơn hàng tôm nhập khẩu vào Mỹ đã bị từ chối do không đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn.

Do đó, để đảm bảo quá trình kinh doanh thuận lợi và tuân thủ, Công ty luôn thực hiện nghiêm các yêu cầu về thuế, hải quan, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc tại từng thị trường. Trước xu hướng siết chặt rào cản kỹ thuật và gia tăng các biện pháp phòng vệ thương mại, Minh Phú củng cố hệ thống kiểm soát tuân thủ trên toàn chuỗi giá trị từ con giống, vùng nuôi đến chế biến và phân phối. Đồng thời chủ động cập nhật quy định mới để điều chỉnh quy trình vận hành kịp thời. Bên cạnh đó, công ty tiếp tục tận dụng lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do như CPTPP và EVFTA nhằm tối ưu chi phí thuế quan, mở rộng thị trường và duy trì sức cạnh tranh.



CÁC RỦI RO

RỦI RO MÔI TRƯỜNG VÀ NGUYÊN VẬT LIỆU



Trong năm 2025, ngành tôm Việt Nam tiếp tục chịu áp lực từ các yếu tố đầu vào và điều kiện môi trường. Chi phí sản xuất gia tăng do biến động giá nguyên liệu và chi phí vận chuyển; theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá nguyên nhiên vật liệu sản xuất quý I/2025 tăng so với cùng kỳ. Đặc biệt, thức ăn chiếm khoảng 60–65% tổng chi phí nuôi, khiến giá thành sản xuất nhạy cảm với biến động thị trường.

Bên cạnh đó, nguồn cung tôm nguyên liệu chịu tác động từ yếu tố mùa vụ và môi trường. Trong nửa cuối năm 2025, tình trạng mưa kéo dài và dịch bệnh đã làm giảm sản lượng, khiến nguồn cung tại Đồng bằng sông Cửu Long trở nên khan hiếm trong giai đoạn trái vụ, buộc các doanh nghiệp chế biến phải tăng giá thu mua để duy trì hoạt động.

Rủi ro môi trường tiếp tục gia tăng khi tình trạng xâm nhập mặn trong mùa khô 2025–2026 được dự báo ở mức cao hơn trung bình nhiều năm, do dòng chảy từ thượng nguồn Mekong suy giảm, khiến mặn có thể xâm nhập sâu 40–70 km vào nội đồng. Biến động độ mặn và chất lượng nước gây khó khăn trong việc duy trì môi trường nuôi ổn định, làm gia tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh. Các dịch bệnh phổ biến như hoại tử gan tụy cấp (EMS/AHPND), đốm trắng (WSSV) và các bệnh do vi khuẩn, thường bùng phát trong điều kiện môi trường biến động. Các yếu tố này có thể làm giảm tỷ lệ sống, kéo dài chu kỳ nuôi và gia tăng chi phí, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn cung nguyên liệu đầu vào.

Trước các rủi ro trên, Minh Phú định hướng quản trị theo hướng "giảm phụ thuộc – tăng chủ động", tập trung nâng cao chất lượng con giống, tăng cường an toàn sinh học và tối ưu hiệu suất sử dụng thức ăn nhằm kiểm soát chi phí. Đồng thời, Công ty đẩy mạnh giám sát môi trường, cải thiện hệ thống cấp nước, ứng dụng vi sinh thay thế hóa chất và xây dựng kịch bản vận hành linh hoạt theo diễn biến mặn – ngọt. Việc kiểm soát mật độ nuôi, theo dõi sức khỏe tôm và chủ động kế hoạch thả nuôi – thu hoạch giúp ổn định sản lượng, hạn chế rủi ro và duy trì năng lực cạnh tranh trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

RỦI RO KHÁC

Ngoài các rủi ro đã đề cập, Minh Phú còn chịu tác động từ các yếu tố bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh và sự cố kỹ thuật. Biến đổi khí hậu làm gia tăng tần suất và mức độ các hiện tượng thời tiết cực đoan (bão, hạn hán, xâm nhập mặn...), có thể gây gián đoạn hoạt động vùng nuôi, ảnh hưởng nguồn nguyên liệu và làm suy giảm sản lượng.

Để ứng phó, Công ty chú trọng phát triển mô hình nuôi bền vững, nâng cấp hạ tầng ao nuôi và tăng cường năng lực dự báo nhằm chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất. Đồng thời, Minh Phú đẩy mạnh quản trị rủi ro vận hành tại nhà máy thông qua hệ thống phòng cháy chữa cháy đạt chuẩn, diễn tập định kỳ và kiểm soát an toàn lao động.

Đối với rủi ro kỹ thuật, Công ty thực hiện bảo trì định kỳ, đào tạo nhân sự chuyên môn và triển khai bảo hiểm cho tài sản trọng yếu nhằm giảm thiểu thiệt hại khi phát sinh sự cố. Những giải pháp này giúp Minh Phú nâng cao khả năng chống chịu trước các yếu tố bất định, đảm bảo hoạt động sản xuất ổn định và củng cố niềm tin của khách hàng, đối tác trong dài hạn.



CHƯƠNG 02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tổ chức và nhân sự
- Tình hình đầu tư, thực hiện dự án
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu







TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	%Tăng/ giảm
1	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu (USD)	556,48	550,47	-2,45%
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	55.805	50.157	-10,12%
3	Sản lượng xuất khẩu	Tấn	54.722	48.980	-10,49%
4	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	14.735	14.589	-0,93%
5	Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	13.587	12.791	-5,85%
6	Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	1.149	1.807	57,29%
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-130,45	584,04	-
8	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-190,62	532,04	-

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	Kế hoạch năm 2025	Tăng/ giảm so với năm 2024 (%)	Đạt so với kế hoạch (%)
Sản lượng sản xuất	Tấn	55.805	50.157	60.000	-10,12%	83,60%
Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	14.735	14.598	15.667	-0,93%	93,18%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-130,45	584,04	1.091,4	-	53,51%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-190,62	532,04	997,0	-	53,36%







Năm 2025 đánh dấu bước chuyển mình quan trọng của Minh Phú khi chính thức quay lại quỹ đạo có lãi sau giai đoạn đầy thách thức trước. Kết thúc năm tài chính, Công ty ghi nhận Doanh thu hợp nhất đạt 14.589 tỷ đồng, giảm nhẹ so với năm 2024; lợi nhuận gộp tăng mạnh 57,29% đạt 1.807 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt hơn 532 tỷ đồng, đảo chiều mạnh mẽ so với khoản lỗ của năm trước đó. Thành quả này là kết quả trực tiếp của chiến lược tái cơ cấu danh mục sản phẩm, chuyển dịch mạnh mẽ sang các mặt hàng chế biến sâu và giá trị gia tăng có biên lợi nhuận cao, giúp tối ưu hóa giá trị trên mỗi đơn vị sản phẩm thay vì cạnh tranh trực diện về giá tôm nguyên liệu thô. Về mặt thị trường, Minh Phú cũng đã linh hoạt khi tận dụng sự phục hồi tiêu dùng tại thị trường châu Á và duy trì sự ổn định tại khối CPTPP, EU để bù đắp cho những biến động chính sách tại Hoa Kỳ.

Dù có sự tăng trưởng vượt bậc so với năm 2024, MPC vẫn chưa đạt được mục tiêu đã đề ra tại Đại hội đồng cổ đông. Doanh thu thuần và Lợi nhuận sau thuế thực tế lần lượt đạt 93 và hơn 53% kế hoạch. Nhưng những kết quả tích cực về cả tài chính và vận hành trong năm 2025 không chỉ củng cố niềm tin cho toàn thể Công ty mà còn tạo lập nền tảng vững chắc để Minh Phú hướng tới các mục tiêu tăng trưởng bền vững và tham vọng trong năm 2026.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Văn Quang	Tổng Giám đốc	64.478.900	16,076%	12/05/2006	
2	Bà Chu Thị Bình	Phó Tổng giám đốc	70.371.660	17,545%	12/05/2006	
3	Ông Lê Văn Điệp	Phó Tổng giám đốc	72.860	0,018 %	12/05/2006	
	Ông Bùi Anh Dũng	Phó Tổng giám đốc	45.840	0,011%	29/12/2011	01/04/2025
4	Ông Suzuki Yoshiaki	Phó Tổng giám đốc	0	0%	01/05/2025	
5	Bà Lê Thị Dịu Minh	Phó Tổng giám đốc	13.131.740	3,274%	12/05/2006	
6	Ông Lê Ngọc Anh	Phó Tổng giám đốc	264.380	0,066%	18/07/2011	
7	Ông Chu Hồng Hà	Phó Tổng giám đốc	319.140	0,080%	01/01/2018	
8	Bà Lê Thị Minh Phú	Phó Tổng giám đốc	11.047.036	2,755%	08/04/2025	
	Ông Tsunoda Norihisa	Phó Tổng giám đốc	0	0%	05/05/2022	29/04/2025
9	Ông Nakano Takuma	Giám đốc tài chính	0	0%	01/06/2023	
10	Ông Lưu Minh Trung	Kế toán trưởng	4.940	0,001%	12/05/2006	

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2025

Ngày 01/04/2025, Hội đồng quản trị thông qua thư từ nhiệm của Phó Tổng Giám Đốc Bùi Anh Dũng.

Ngày 08/04/2025, Hội đồng Quản trị thông qua việc bổ nhiệm bà Lê Thị Minh Phú giữ chức vụ Phó Tổng Giám Đốc của Công ty.

Ngày 24/04/2025, Hội đồng Quản trị thông qua thư từ nhiệm của Phó Tổng Giám Đốc của ông Tsunoda Norihisa có hiệu lực từ ngày 29/04/2025. Đồng thời, bổ nhiệm ông Suzuki Yoshiaki giữ chức vụ Phó Tổng Giám Đốc của Công ty kể từ ngày 01/05/2025.



Ông Lê Văn Quang

Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1958

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ chế biến thuỷ sản

Quá trình công tác:

- 1981 - 1983: Cán bộ kỹ thuật sở Thuỷ sản Minh Hải.
- 1983 - 1986: Phó phòng thu mua Công ty Xuất nhập khẩu Thuỷ sản Minh Hải.
- 1986 - 1988: Quản đốc phân xưởng Công ty Xuất nhập khẩu Thuỷ sản Minh Hải.
- 1992 - 2003: Chủ doanh nghiệp tư nhân Minh Phú.
- 2003 - 2006: Tổng giám đốc Công ty Xuất nhập khẩu Thuỷ sản Minh Phú.
- 2006 - 7/2020: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú.
- 8/2020 - nay: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty:

Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang.
- Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Phú Khánh An.
- Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Thủy Hải Sản Minh Phú Kiên Giang.
- Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Sản Xuất Giống Thủy Sản Minh Phú.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH



Bà Chu Thị Bình

Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám Đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1964

Trình độ chuyên môn: Trung cấp

Quá trình công tác:

- 1981 - 1995: Nhân viên thu mua, Kế toán Công ty Chế biến Thuỷ sản Cà Mau.
- 1996 - 1997: Phó giám đốc Xí nghiệp Hợp tác.
- 1998 - 7/2020: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú, Giám đốc Công ty TNHH Chế biến Thuỷ sản Minh Quí.
- 8/2020 - nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty khác:

- Giám đốc Công ty TNHH Chế biến Thuỷ sản Minh Quí.



Ông Lê Văn Điệp

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám Đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1972

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 1999-2002: Phó phòng nghiệp vụ, Xí nghiệp CBTS thủy sản Minh Phú.
- 2003- 2006: Phó giám đốc tài chính Công ty XNK thủy sản Minh Phú.
- 2006 - 2007: Thành viên hội đồng quản trị, P. Giám đốc tài chính Công ty CP thủy hải sản Minh Phú.
- 07/05/2007 - 31/12/2007: Giám đốc tài chính Công ty CP thủy hải sản Minh Phú.
- 2008 - Nay: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty CP tập đoàn thủy sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty:

- Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty khác:

- Tổng giám đốc Cty TNHH CBTS Minh Phú Khánh An (tên trước đây: Cty TNHH CBTS Minh Phát).
- Tổng giám đốc nhà máy Minh Phú Cà Mau.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH



Ông Suzuki Yoshiaki

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Quốc tịch: Nhật Bản

Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn: Bằng cử nhân

Quá trình công tác:

- 2002 -2003: Phòng Kế toán ., Mitsui & Co., LTD (Nhật Bản)
- 2003 - 2006: Phòng Logistics Bán lẻ, Mitsui & Co., Ltd. (Japan)
- 2006 - 2007: Chương trình đào tạo tiếng Việt tại TP.HCM
- 2007 - 2008: Phòng Hóa chất, Chi nhánh Mitsui Việt Nam tại Hà Nội
- 2008 - 2015: Phòng Nguyên liệu đường, Đơn vị Kinh doanh Thực phẩm, Mitsui & Co., LTD (Nhật Bản)
- 2015- 2016: Phó Tổng Giám đốc, Phòng Kho thực phẩm, Mitsui & Co. (Châu Á Thái Bình Dương) PTE. LTD. (Singapore)
- 2016- 2019: Phó Tổng Giám đốc, Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang
- 2019-2022: Phó Tổng Giám đốc, Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú
- 2022 - Nay: Tổng Giám đốc Phòng Dự án Nuôi trồng Thủy sản & Dinh dưỡng, Đơn vị Kinh doanh Thực phẩm, Mitsui & Co Ltd;

Chức vụ hiện nay tại Công ty:

- Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty CP Tập Đoàn Thủy Sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty khác: Không có



Bà Lê Thị Dịu Minh

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1986

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

- 05/2006- 05/2007: Thành viên HĐQT CTCP Thủy hải sản Minh Phú.
- 6/2007-3/2015: Trợ lý Tổng giám đốc Tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú.
- 3/2015-nay: Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty:

- Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty khác: Không có

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH



Ông Lê Ngọc Anh

Phó Tổng giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1973

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế biến thuỷ sản

Quá trình công tác:

- 1997-1999: KCS Công ty chế biến Thủy sản Minh Phú.
- 2000-2003: Trưởng KCS Công ty XNK Thủy sản Minh Phú.
- 2003- Nay: Giám đốc Chất lượng Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

Chức vụ hiện nay tại Công ty:

- Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty khác:

- Tổng giám đốc Cty TNHH MTV Chuỗi Cung Ứng Minh Phú



Ông Chu Hồng Hà

Phó Tổng giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1979

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

- 06/2003 - 04/2006: Kế toán CTCP Thủy hải sản Minh Phú.
- 5/2006 - 03/2007: Kế toán trưởng Công ty TNHH Thuỷ hải sản Minh Phú Kiên Giang.
- 04/2007 - 10/2014: Phó giám đốc Công ty TNHH Thuỷ hải sản Minh Phú Kiên Giang.
- 11/2014 - 06/2016: Giám Đốc Công ty TNHH Thuỷ hải sản Minh Phú Kiên Giang.
- 07/2016 - 12/2017: Giám đốc Kiểm soát nội bộ Tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú.
- 1/2018 - nay: Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty:

- Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty khác:

- Giám đốc Công ty TNHH Thủy Hải Sản Minh Phú Kiên Giang.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH



BÀ LÊ THỊ MINH PHÚ

Phó Tổng giám Đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1992

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Marketing

Quá trình công tác:

- Từ tháng 01/2018 đến tháng 06/2024: Trợ lý Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú;
- Từ tháng 07/2024 đến 30/09/2024: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang;
- Từ tháng 10/2024 đến tháng 08/2025: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang;

Chức vụ hiện nay tại Công ty:

- Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty khác:

- Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang



Ông Nakano Takuma

Giám đốc Tài chính

Quốc tịch: Nhật Bản

Năm sinh: 1979

Trình độ chuyên môn: Bằng cử nhân

Quá trình công tác:

- 04/2002 đến 31/05/2023 công tác tại Mitsui & Co., Ltd

Chức vụ hiện nay tại Công ty:

- Giám đốc tài chính Công ty Cổ phần Tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty khác: Không có



Ông Lưu Minh Trung

Kế toán trưởng

Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1972

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán tài chính

Quá trình công tác:

- Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú.

Chức vụ hiện nay tại Công ty:

- Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú.

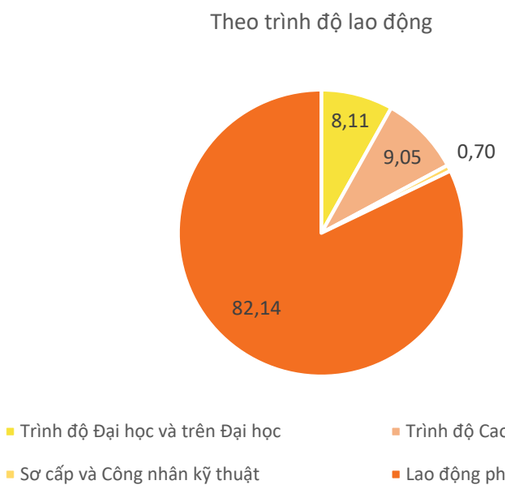
Chức vụ hiện nay tại Công ty khác: Không có

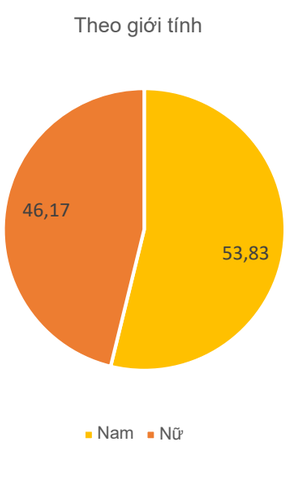
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

Tại ngày 31/12/2025

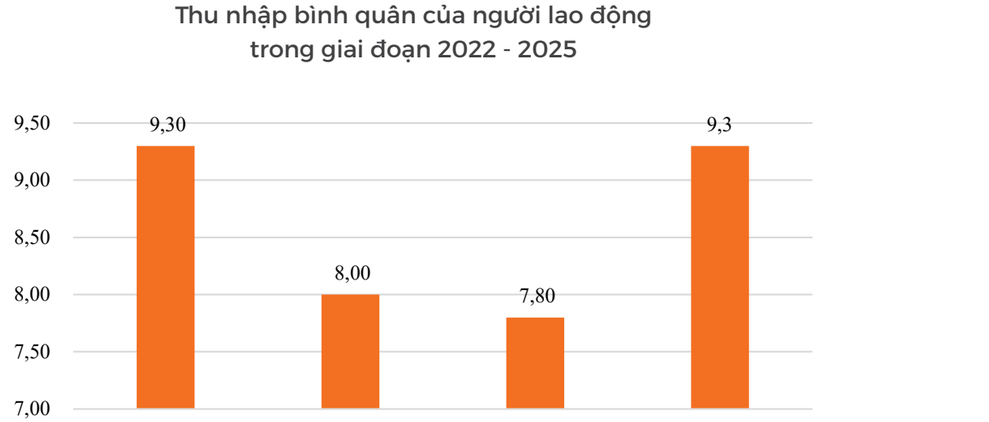
STT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ trọng (%)
I	**Theo trình độ**	**12.574**	**100,00**
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	1.020	8,11
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	1.138	9,05
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	88	0,70
4	Lao động phổ thông	10.328	82,14
II	**Theo tính chất hợp đồng lao động**	**12.574**	**100,00**
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	830	6,60
2	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	2.087	16,60
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	9.657	76,80
III	**Theo giới tính**	**12.574**	**100,00**
1	Nam	6.768	53,83
2	Nữ	5.806	46,17





THU NHẬP BÌNH QUÂN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	9,30	8,00	7,80	9,30





TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN DỰ ÁN

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

Trong năm, Minh Phú tiếp tục đầu tư vào các công trình xây dựng cơ bản dở dang lớn, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Hạng mục	31/12/2024	31/12/2025	%Tăng/Giảm
1	Nhà máy tẩm bột	5.545	-	
2	Nhà máy Khánh An	502.425	809.190	61,06%
3	Đường ống nước biển cho hồ nuôi tôm	302.953	304.282	0,44%
4	Quyền sử dụng đất	94.643	100.310	5,99%
5	Hệ thống xử lý nước thải	69.852	92.340	32,19%
6	Hồ nuôi tôm và các công trình nuôi trồng	66.758	1.065	-98,40%
7	San lấp mặt bằng	26.137	5.681	-78,26%
8	Các công trình khác	13.986	809.190	5685,71%
	TỔNG CỘNG	**1.012.446**	**1.333.738**	**31,73%**

CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Minh Phú có 16 công ty con và 2 công ty liên kết, bao gồm 4 nhà máy chế biến tôm, 2 vùng nuôi tôm, 1 trại giống và 9 công ty khác trực thuộc tập đoàn. Mỗi thành viên đều là một mắt xích quan trọng trong quá trình hoạt động kinh doanh và phát triển chuỗi giá trị sản xuất, chế biến tôm của Minh Phú.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	9.536,77	11.204,74	17,49%
Doanh thu thuần	14.735,24	14.598,25	-0,93%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-84,48	642,23	-
Lợi nhuận trước thuế	-130,45	584,04	-
Lợi nhuận sau thuế	-190,62	532,04	-

Tính đến cuối năm 2025, Minh Phú ghi nhận tổng giá trị tài sản đạt 11.204,74 tỷ đồng, tăng 17,49% so với cùng kỳ năm trước, phản ánh xu hướng mở rộng quy mô hoạt động sau giai đoạn điều chỉnh năm trước. Sự gia tăng này chủ yếu đến từ tài sản ngắn hạn khi Công ty đẩy mạnh vốn lưu động nhằm phục vụ hoạt động sản xuất và xuất khẩu trong bối cảnh thị trường tôm dần phục hồi và đặc biệt giai đoạn cuối năm chuẩn bị cho dịp lễ lớn Tết Nguyên Đán. Doanh thu thuần đạt 14.598,25 tỷ đồng, giảm nhẹ so với năm 2024. Mặc dù mức doanh thu chưa thực sự bứt phá, song hiệu quả hoạt động kinh doanh đã được cải thiện đáng kể khi Công ty kiểm soát tốt hơn giá vốn và chi phí bán hàng. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chuyển biến tích cực, đạt 642,23 tỷ đồng so với mức lỗ 130,45 tỷ đồng của năm trước, cho thấy biên lợi nhuận đã được cải thiện rõ rệt nhờ tối ưu hóa sản xuất, cơ cấu lại sản phẩm và tận dụng sự phục hồi của nhu cầu tại các thị trường xuất khẩu. Lợi nhuận trước thuế đạt 584,04 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 532,04 tỷ đồng, đánh dấu sự phục hồi rõ nét so với khoản lỗ 190,62 tỷ đồng của năm 2024. Phần lớn nhờ vào sự chủ động đẩy mạnh sản xuất và bán các mặt hàng giá trị gia tăng với giá trị của công ty làm cho tỷ lệ lãi gộp trên doanh thu tăng. Nhìn chung, năm 2025 cho thấy Minh Phú đã từng bước vượt qua giai đoạn khó khăn, khôi phục hiệu quả kinh doanh và cải thiện năng lực sinh lời, tạo nền tảng tài chính tích cực cho các kế hoạch phát triển trong giai đoạn tiếp theo.



CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,45	1,41
Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,53	0,49
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	48,49	52,16
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	94,12	109,02
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay khoản phải trả	Vòng	28,81	23,59
Vòng quay khoản phải thu	Vòng	11,81	9,91
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	3,05	2,89
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	1,49	1,41
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-1,29	3,64
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	-3,68	10,36
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	-1,93	5,13
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	-0,57	4,40

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán của Minh Phú trong năm 2025 ghi nhận sự biến động nhẹ khi hệ số thanh toán ngắn hạn giảm từ 1,45 xuống 1,41 lần và hệ số thanh toán nhanh giảm từ 0,53 xuống 0,49 lần. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc tài sản ngắn hạn tăng nhưng tốc độ tăng không đủ bù đắp áp lực gia tăng của nợ ngắn hạn trong bối cảnh Công ty gia tăng vốn lưu động phục vụ sản xuất – xuất khẩu. Tính đến ngày 31/12/2025, tài sản ngắn hạn đạt 7.566 tỷ đồng, tăng đáng kể so với mức 6.176 tỷ đồng đầu năm. Sự gia tăng này chủ yếu đến từ việc chủ động tích trữ hàng tồn kho để phục vụ các đơn hàng lớn. Mặc dù các hệ số thanh toán có xu hướng giảm nhẹ, hệ số thanh toán hiện hành vẫn duy trì trên mức 1 lần, cho thấy Công ty vẫn đảm bảo khả năng đáp ứng các nghĩa vụ nợ ngắn hạn.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Trong năm 2025, các chỉ tiêu về năng lực hoạt động của Công ty có xu hướng điều chỉnh nhẹ so với năm trước. Cụ thể, vòng quay hàng tồn kho giảm từ 3,05 xuống 2,89 vòng và vòng quay tổng tài sản giảm từ 1,49 xuống 1,41 vòng. Đồng thời, vòng quay khoản phải thu giảm từ 11,81 xuống 9,91 vòng, vòng quay khoản phải trả giảm từ 28,81 xuống 23,59 vòng. Sự suy giảm của vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản cho thấy tốc độ luân chuyển hàng hóa và hiệu quả sử dụng tài sản có phần chậm lại trong bối cảnh Công ty mở rộng quy mô tài sản và gia tăng vốn lưu động. Tại thời điểm cuối năm, giá trị hàng tồn kho tăng, đặc biệt là nguyên liệu và thành phẩm, hàng hóa tăng, tuy nhiên những khoản mục thời điểm này phục vụ chính cho lĩnh vực hoạt động của công ty. Bên cạnh đó, vòng quay khoản phải thu giảm phản ánh thời gian thu hồi công nợ kéo dài hơn, Minh Phú có chính sách tín dụng thương mại linh hoạt nhằm giữ và mở rộng khách hàng trong bối cảnh cạnh tranh quốc tế gia tăng. Đồng thời, Minh Phú cũng được giảm áp lực thông qua việc thời gian phải trả cho khách được tăng lên.



Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

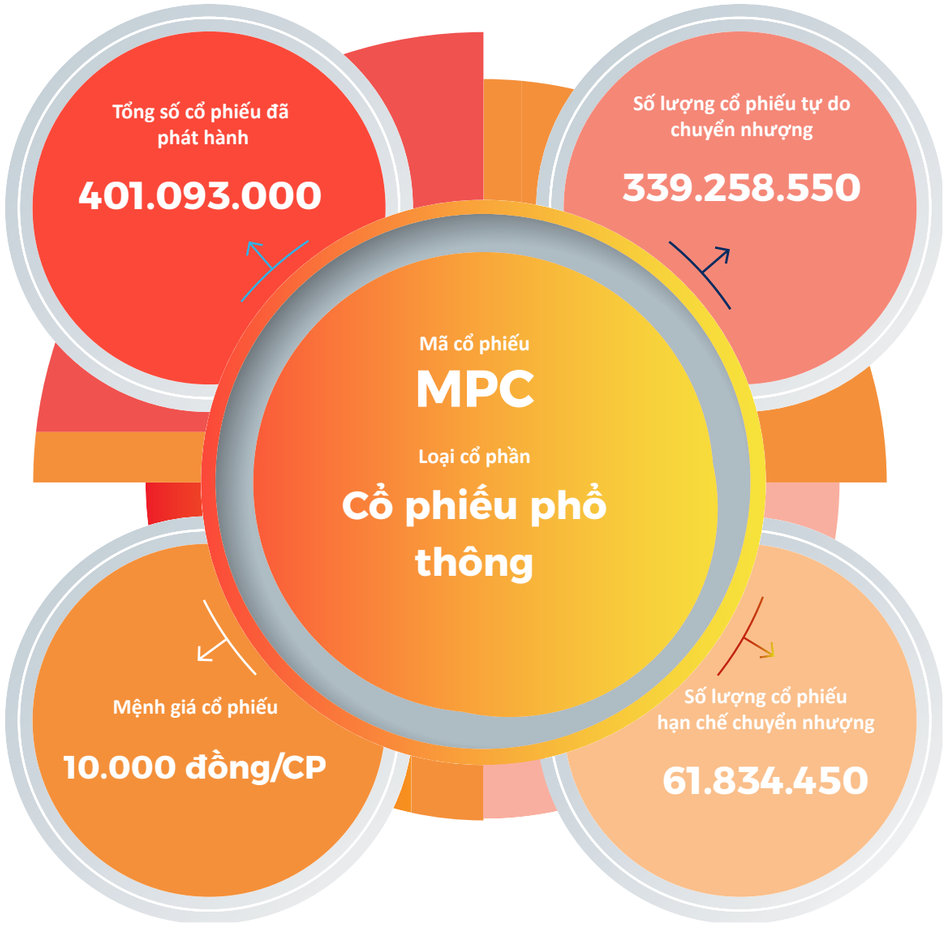
Đến ngày 31/12/2025, cơ cấu vốn của Công ty ghi nhận sự gia tăng đáng kể về mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính. Cụ thể, tỷ lệ nợ trên tổng tài sản tăng từ 48,49% lên 52,16%, trong khi tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu tăng từ 94,12% lên 109,02%. Việc hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu vượt mức 100% phản ánh mức độ phụ thuộc vào nguồn vốn vay ngày càng lớn phục vụ cho vốn lưu động để thu mua nguyên liệu theo mùa vụ và gia tăng sản xuất trong bối cảnh ngành tôm bước vào giai đoạn phục hồi. Mặc dù lợi nhuận năm 2025 đã được cải thiện đáng kể, song mức đòn bẩy tài chính gia tăng cũng đồng nghĩa với việc Công ty phải đối mặt với áp lực chi phí lãi vay và rủi ro tài chính cao hơn trong trường hợp thị trường diễn biến bất lợi.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Năm 2025 đánh dấu sự phục hồi rõ nét của Minh Phú khi các chỉ tiêu sinh lời đều chuyển biến tích cực sau giai đoạn thua lỗ năm 2024. Cụ thể, hệ số lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần tăng từ mức -1,29% lên 3,64%; lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) tăng từ -3,68% lên 10,36%; và lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA) tăng từ -1,93% lên 5,13%. Đồng thời, hệ số lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên doanh thu thuần tăng từ -0,57% lên 4,40%. Kết quả này cho thấy hoạt động kinh doanh cốt lõi của Công ty đã được cải thiện đáng kể trong bối cảnh thị trường xuất khẩu tôm dần phục hồi, nhu cầu tiêu thụ tại các thị trường lớn cải thiện và chiến lược tập trung vào sản phẩm chế biến sâu, giá trị gia tăng bắt đầu phát huy hiệu quả. Công ty chủ động đẩy mạnh các Bên cạnh đó, việc kiểm soát chi phí và tối ưu hóa sản xuất cũng góp phần cải thiện biên lợi nhuận. Với nền tảng sinh lời đã được khôi phục, Minh Phú có cơ sở để tiếp tục mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động và củng cố vị thế trong ngành tôm xuất khẩu trong giai đoạn tới.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU



Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

Các chứng khoán khác: Không có

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2025, Công ty đăng ký phát hành 154.700 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động của Công ty với thời gian hạn chế chuyển nhượng là 5 năm, nâng vốn điều lệ đăng ký của Minh Phú lên 4.010.930.000.000 đồng.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông gần nhất tại ngày 18/12/2025

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	**Cơ cấu tỷ lệ sở hữu**	**401.093.000**	**4.010.930.000.000**	**100%**
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết)	275.250.560	2.752.505.600.000	68,6%
2	Cổ đông nắm giữ dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	125.842.440	1.258.424.400.000	31,4%
II	**Cổ đông Nhà nước**	-	-	-
III	**Cổ đông trong nước**	**243.945.280**	**2.439.452.800.000**	**60,8%**
1	Cá nhân	227.478.831	2.274.788.310.000	56,7%
2	Tổ chức	16.466.449	164.664.490.000	4,1%
IV	**Cổ đông nước ngoài**	**157.147.720**	**1.571.477.200.000**	**39,2%**
1	Cá nhân	244.890	2.448.900.000	0,1%
2	Tổ chức	156.902.830	1.569.028.300.000	39,1%
	Tổng cộng (III+IV)	**401.093.000**	**4.010.930.000.000**	**100%**

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 50% theo công bố thông tin tỷ lệ sở hữu nước ngoài của công ty số 01CBTT.SHNN/MPC21 ngày 09/11/2021.

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN:

STT	Tên	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	Lê Văn Quang	64.478.900	16,08%
2	Chu Thị Bình	70.371.660	17,55%
3	MPM Investments PTE.LTD	140.400.000	35,004%

CHƯƠNG 03

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- Kế hoạch phát triển trong tương lai
- Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
- Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty















ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



Kết thúc năm 2025, tổng kim ngạch xuất khẩu tôm của Việt Nam đạt 4,6 tỷ USD, tăng trưởng mạnh mẽ 19% so với năm 2024 và chiếm 40,7% trong cơ cấu xuất khẩu thủy sản của Việt Nam; một lần nữa càng khẳng định vai trò trụ cột của ngành tôm. Kết quả này không chỉ phản ánh sự phục hồi về nhu cầu tiêu thụ toàn cầu mà còn cho thấy khả năng thích ứng linh hoạt của Minh Phú nói riêng và của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung trước những rào cản thương mại ngày càng khắt khe.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	Kế hoạch năm 2025	Tăng/giảm so với năm 2024 (%)	Đạt so với kế hoạch đề ra (%)
Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	556,48	542,83	-	-2,45%	-
Sản lượng sản xuất	Tấn	55.805,00	50.157,05	60.000,0	-10,12%	83,60%
Sản lượng xuất khẩu	Tấn	54.722,00	48.980,13	-	-10,49%	-
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	14.735,00	14.598,25	15.667,2	-0,93%	93,18%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-130,45	584,04	1.091,4	-	53,51%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-190,62	532,04	997,0	-	53,36%

Năm 2025, kim ngạch xuất khẩu đạt 542,83 triệu USD, giảm 2,45% so với năm 2024. Nguyên nhân chính là sự cạnh tranh gay gắt từ các quốc gia sản xuất khác và các rào cản từ chính sách thuế quan tại những thị trường lớn như Hoa Kỳ và EU. Đồng thời, sản lượng sản xuất và xuất khẩu của Minh Phú cũng giảm, lần lượt giảm 10,12% và 10,49%, chưa đạt được mục tiêu đề ra. Tuy nhiên, Minh Phú đã có sự phục hồi ấn tượng khi đạt lợi nhuận trước thuế 584,04 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 532,04 tỷ đồng, tăng mạnh so với năm 2024. Sự tăng trưởng này chủ yếu nhờ vào việc tối ưu hóa chi phí và tăng trưởng từ các sản phẩm chế biến sâu. Điều này phản ánh sự nỗ lực của Công ty trong việc cải thiện lợi nhuận và gia tăng giá trị sản phẩm.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Cơ cấu doanh thu theo thị trường

Thị Trường	Năm 2024		Năm 2025		Tăng/Giảm (%)
	Giá trị (triệu USD)	Tỷ lệ	Giá trị (triệu USD)	Tỷ lệ	
1. Hoa Kỳ	105.227.695	18,66%	139.932.448	25,37%	32,98%
2. Nhật Bản	110.795.361	19,65%	123.552.577	22,40%	11,51%
3. Canada	45.326.685	8,04%	46.789.872	8,48%	3,23%
4. Úc & Newzeland	106.783.936	18,94%	83.628.011	15,16%	-21,68%
5. Hồng Kông & Đài Loan	17.927.376	3,18%	17.902.216	3,25%	-0,14%
6. Khối EU	64.511.907	11,44%	61.483.845	11,15%	-4,69%
7. Liên bang Nga	42.249.164	7,49%	13.863.293	2,51%	-67,19%
8. Đông Âu	140.859	0,02%	72.509	0,01%	-48,52%
9. Hàn Quốc	42.381.817	7,52%	36.082.023	6,54%	-14,86%
10. Trung Quốc	3.100.414	0,55%	4.237.936	0,77%	36,69%
11. Thị trường nội địa và khác	25.382.006	4,50%	24.047.205	4,36%	-5,3%
Tổng cộng	**563.827.220**	**100%**	**551.591.934**	**100%**	**-2,17%**

Trong năm 2025, các thị trường Mỹ, Nhật Bản và Newzeland, EU vẫn giữ vai trò quan trọng trong cơ cấu doanh thu của Công ty Minh Phú, cụ thể:

- Cụ thể, Hoa Kỳ tăng 32,98% nhờ vào việc Công ty không chịu mức thuế chống bán phá cao đang áp lên nhiều doanh nghiệp Việt Nam, bên cạnh đó từ cuối năm 2025, Minh Phú đã thực hiện một bước đi táo bạo là ra mắt thương hiệu tôm cao cấp hợp tác cùng đối tác CenSea, nhắm thẳng vào phân khúc nhà hàng và khách sạn cao cấp tại Mỹ, giúp Minh Phú tạo ra lợi thế giảm áp lực cạnh tranh ở các dòng sản phẩm bình dân và tập trung vào những khách hàng đòi hỏi khắt khe về chất lượng cũng như tính bền vững. Nhật Bản tiếp tục khẳng định vị thế là thị trường lớn thứ hai với giá trị 123,5 triệu USD. Nhật Bản rất ưa chuộng các dòng tôm đông lạnh tiện lợi và chế biến sâu – vốn là thế mạnh kỹ thuật của MPC, giúp duy trì biên lợi nhuận ổn định.
- Trong khi đó, ở các thị trường Úc & New Zealand giảm 21,68% do chi phí logistics cao và các hàng rào kỹ thuật khắt khe về an toàn thực phẩm; Liên bang Nga và Khối EU có sự sụt giảm lần lượt 67,19% và 4,69% đến từ ảnh hưởng trực tiếp từ các lo ngại bất ổn địa chính trị kéo dài, gây khó khăn cho việc thanh toán và vận chuyển hàng hóa, cũng như các tiêu chuẩn kỹ thuật và chi phí duy trì các chứng chỉ bền vững (ASC, BAP) tại EU rất cao, làm bào mòn lợi nhuận và hạn chế sản lượng xuất khẩu sang khu vực này.
- Năm 2025 ghi nhận điểm sáng bất ngờ đến từ thị trường Trung Quốc khi có mức tăng 36,69%, dù tỷ trọng hiện tại còn nhỏ (0,77%), nhưng giá trị xuất khẩu sang Trung Quốc đã tăng đáng kể. Điều này cũng phù hợp định hướng của Minh Phú trong việc nâng dần tỷ trọng doanh số tại thị trường châu Á, giảm phụ thuộc vào thị trường phương Tây và giảm thiểu rủi ro logistics.
- Thị trường nội địa cũng ghi nhận mức tăng trưởng mạnh 19,24%, đạt 8,7 triệu USD. MPC đã thành công trong việc mở rộng kênh phân phối nội địa thông qua hợp tác với nhiều chuỗi bán lẻ lớn như Bách Hóa Xanh, Farmers Market, AEON Eshop, Kingfoodmart,... và kênh bán hàng chính thức Website Minh Phú Xanh, giúp tối ưu hóa chuỗi cung ứng và đưa thương hiệu tôm Minh Phú đến gần với người tiêu dùng trong nước.



Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm

Sản phẩm	Tỷ trọng 2024	Tỷ trọng 2025
Sản phẩm truyền thống*	47,38%	49,73%
Sản phẩm giá trị gia tăng	52,62%	50,27%

(*) Sản phẩm truyền thống bao gồm các sản phẩm tươi (tôm sú, tôm thẻ chân trắng) và sản phẩm hấp

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	%Tăng/ giảm	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Tài sản ngắn hạn	6.176,31	7.566,10	22,50%	64,76%	67,53%
Tài sản dài hạn	3.360,46	3.638,64	8,28%	35,24%	32,47%
Tổng tài sản	9.536,77	11.204,74	17,49%	100%	100,00%

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng tài sản của Minh Phú ghi nhận tăng hơn 17% so với cuối năm 2024, đạt hơn 11.204 tỷ đồng. Trong đó, tài sản ngắn hạn tăng mạnh 22,50%, lên 7.566,03 tỷ đồng và chiếm 67,53% tổng tài sản so với 64,76% năm 2024. Hàng tồn kho tiếp tục giữ tỷ trọng cao trong tài sản ngắn hạn, chiếm hơn 65%, tăng 25,15% so với 31/12/2024, việc gia tăng tồn kho chủ yếu là tích trữ nguyên liệu giá ổn định để phục vụ các đơn hàng lớn đầu năm 2026 và tập trung vào nhóm hàng giá trị gia tăng (chế biến sâu) vốn có biên lợi nhuận cao hơn. Ngoài ra có sự đóng góp của các khoản phải thu ngắn hạn có tỷ trọng cao thứ 2 sau hàng tồn kho, chiếm 23,20%, đạt 1.755,5 tỷ đồng, trong năm Công ty đã thu hồi công nợ quyết liệt và hiệu quả hơn nhằm giảm rủi ro nợ xấu, từ đó các khoản phải thu từ khách hàng giảm 17%. Bên cạnh đó, khoản tiền và tiền gửi ngân hàng tăng mạnh 95%, đạt 302 tỷ đồng nhờ vào kết quả kinh doanh thuận lợi cũng như việc tối ưu các khoản đầu tư, xử lý hàng tồn kho, giúp MPC tăng tính thanh khoản và khả năng ứng phó với biến động tỷ giá hoặc lãi suất.

Ở chiều ngược lại, mặc dù tài sản dài hạn tăng 8,28%, đạt 3.636,64 tỷ đồng. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại thời điểm 31/12/2025 tăng mạnh lên 1.333,7 tỷ đồng (so với 1.012,4 tỷ đồng đầu năm) chủ yếu lớn nhất là dự án Nhà máy Minh Phát – Khánh An (809 tỷ đồng) và hệ thống đường ống nước biển cho hồ nuôi tôm, hiện Minh Phú kiên định với chiến lược đầu tư tự động hóa bằng robot và ứng dụng AI/Blockchain để quản lý quy trình nuôi trồng, nhằm giảm lệ thuộc nhân công và hạ giá thành sản xuất, hướng đến gia tăng lợi thế cạnh tranh và phát triển bền vững trong tương lai.



TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Đơn vị tính: tỷ đồng

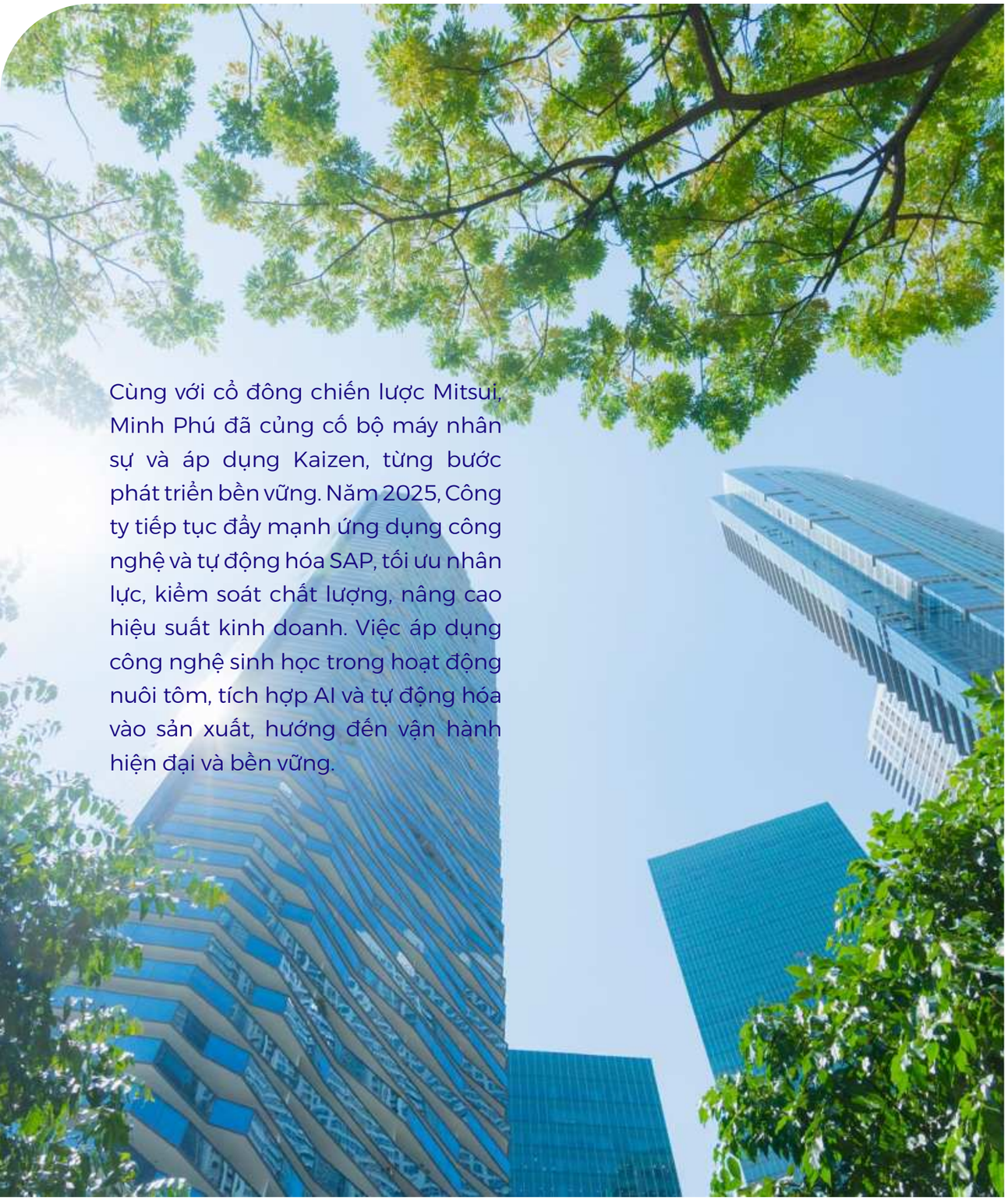
Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	%Tăng/ giảm	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Nợ ngắn hạn	4.260,37	5.371,75	26,09%	92,14%	91,92%
Nợ dài hạn	363,55	472,39	29,94%	7,86%	8,79%
Tổng nợ phải trả	4.623,92	5.844,14	26,39%	100,00%	100,00%

Trong năm 2025, cơ cấu nợ của Minh Phú vẫn duy trì, không có sự thay đổi lớn so với năm 2024. Nợ ngắn hạn tiếp tục chiếm chủ yếu trên tổng nợ hơn 92% và tăng 26,09% so với năm 2024. Cụ thể là các khoản vay ngắn hạn tăng khoản 41,03%, chiếm tỷ trọng cao nhất trong phần nợ ngắn hạn của công ty nhằm bổ sung vốn lưu động hỗ trợ trực tiếp cho các hoạt động của công ty. Nợ dài hạn cũng tăng mạnh 29,94%, từ 363,55 tỷ đồng lên 472,39 tỷ đồng, làm tỷ trọng nợ dài hạn tăng từ 7,86% lên 8,79%. Trong đó các khoản vay dài hạn được dùng để đầu tư vào dự án nhà máy Minh Phát tại khu công nghiệp Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau. Mặc dù tốc độ tăng cao hơn nợ ngắn hạn, nhưng quy mô nợ dài hạn vẫn chiếm tỷ trọng thấp trong tổng cơ cấu nợ, cho thấy Công ty vẫn duy trì chính sách sử dụng đòn bẩy tài chính ở mức tương đối thận trọng.

Tổng nợ phải trả năm 2025 tăng 26,39% so với năm trước, đạt 5.844,14 tỷ đồng. Diễn biến này cho thấy Công ty có xu hướng mở rộng quy mô nguồn vốn vay trong bối cảnh hoạt động kinh doanh phục hồi hoặc nhu cầu vốn tăng cao. Tuy nhiên, việc tỷ trọng nợ ngắn hạn vẫn duy trì ở mức cao cho thấy áp lực thanh toán trong ngắn hạn vẫn hiện hữu. Trong bối cảnh mặt bằng lãi suất và tỷ giá còn tiềm ẩn nhiều biến động, việc gia tăng cả nợ ngắn hạn và dài hạn cần được kiểm soát chặt chẽ nhằm đảm bảo cân đối dòng tiền và duy trì hệ số an toàn tài chính.



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ



Cùng với cổ đông chiến lược Mitsui, Minh Phú đã củng cố bộ máy nhân sự và áp dụng Kaizen, từng bước phát triển bền vững. Năm 2025, Công ty tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và tự động hóa SAP, tối ưu nhân lực, kiểm soát chất lượng, nâng cao hiệu suất kinh doanh. Việc áp dụng công nghệ sinh học trong hoạt động nuôi tôm, tích hợp AI và tự động hóa vào sản xuất, hướng đến vận hành hiện đại và bền vững.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	50.267,00	81.000,00
2	Giá trị xuất khẩu	Triệu USD	550,47	873,40
3	Doanh thu	Tỷ đồng	14.598,25	23.113,80
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	584,04	1.183,00
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	532,04	1.104,50

GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Không có

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Là doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu tôm, Minh Phú nhận thức rõ mối liên hệ chặt chẽ giữa hoạt động sản xuất kinh doanh với môi trường và xã hội. Vì vậy, Công ty luôn tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và kiểm soát phát thải trong quá trình sản xuất. Trong chiến lược phát triển, Minh Phú định hướng áp dụng các giải pháp kinh tế tuần hoàn và kinh tế xanh trên nền tảng số, nổi bật là việc triển khai công nghệ nuôi tôm sinh học, xây dựng hệ thống dẫn nước mặn trực tiếp vào ao nuôi nhằm mô phỏng môi trường tự nhiên. Công ty sử dụng chế phẩm vi sinh để giảm chất thải và cải thiện môi trường ao nuôi, đồng thời chỉ sử dụng các loại thuốc, hóa chất và sản phẩm sinh học nằm trong danh mục được Ban Tổng Giám đốc phê duyệt, tuyệt đối không sử dụng kháng sinh hoặc hóa chất cấm, góp phần nâng cao sức khỏe tôm và giảm tác động đến môi trường đất và nước. Từ năm 2024, Minh Phú đã phối hợp với Công ty Cổ phần Sáng tạo Xanh Việt Nam (GREEN IN) thực hiện thống kê và lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính tại các nhà máy nhằm đánh giá mức phát thải và xây dựng giải pháp giảm thiểu phù hợp. Bên cạnh đó, với đặc thù ngành nghề sử dụng nhiều lao động, Công ty luôn chú trọng thu hút và giữ chân nguồn nhân lực lành nghề thông qua việc xây dựng môi trường làm việc an toàn, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, qua đó góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và cộng đồng tại các địa phương nơi Công ty hoạt động.

CHƯƠNG 04

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty
- Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Bối cảnh kinh doanh

Trong năm 2025, ngành tôm Việt Nam tiếp tục đối mặt với không ít thử thách. Theo dữ liệu từ Cục Thuỷ Sản (Bộ Nông Nghiệp – Phát Triển Nông Thôn), kim ngạch xuất khẩu tôm đạt 4,6 tỷ USD, tăng 19% so với năm 2024. Các thị trường lớn như Trung Quốc, Hồng Kông, Mỹ, Nhật Bản, EU và Hàn Quốc vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng kim ngạch xuất khẩu, với khoảng 75% tổng giá trị xuất khẩu. Dù ngành tôm đã phục hồi đáng kể, các chính sách thuế, yêu cầu về chất lượng và cạnh tranh quốc tế vẫn tiếp tục gây áp lực. Đặc biệt, tình trạng hạn chế về công nghệ và chất lượng con giống vẫn là một yếu tố làm giảm sức cạnh tranh của tôm Việt Nam trên thị trường thế giới.

Trong khi đó, Minh Phú ghi nhận một năm 2025 tiếp giữ phong độ với doanh thu đạt gần 15 nghìn tỷ đồng. Thành tích này một lần nữa khẳng định nỗ lực không ngừng của đội ngũ lãnh đạo, cán bộ và công nhân viên Công ty trong bối cảnh nhiều thách thức. Đặc biệt, Minh Phú đã tiếp tục đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ vào quy trình sản xuất.

Hoạt động đầu tư

Trong năm, Công ty tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hoàn thành các dự án nhà máy tẩm bột, chế biến thủy sản ở Khánh An, đường ống dẫn nước biển vào hồ nuôi ở Kiên Giang,... Với mục tiêu nâng cao công suất nhà máy, tập trung phát triển các sản phẩm giá trị gia tăng và áp dụng công nghệ số và tự động hóa vào quá trình nuôi tôm nhằm tăng hiệu quả nuôi trồng, giảm giá thành tôm, nâng cao lợi thế cạnh tranh của Minh Phú.

Hoạt động chi trả cổ tức

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã hoàn tất chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cụ thể, tỷ lệ chi trả cổ tức là 2,5%, tương ứng 250 đồng/cổ phiếu và thanh toán từ ngày 25/12/2025. Việc chi trả cổ tức được thực hiện đúng quy định, đồng thời đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động đầu tư và phát triển của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

Hoạt động môi trường xã hội

Minh Phú luôn coi trọng trách nhiệm đối với môi trường và xã hội, xem đây là yếu tố quan trọng trong định hướng phát triển bền vững của Công ty. Công ty cam kết tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và an sinh xã hội, đồng thời liên tục cải tiến quy trình sản xuất nhằm giảm thiểu tác động đến hệ sinh thái. Nhờ sự nỗ lực và đồng lòng của toàn thể cán bộ, công nhân viên, trong năm 2025 Minh Phú tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ các quy định về môi trường, không phát sinh vi phạm liên quan. Bên cạnh đó, Công ty cũng tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện và triển khai nhiều chương trình hỗ trợ cộng đồng, góp phần cải thiện đời sống của các hoàn cảnh khó khăn tại địa phương, qua đó lan tỏa các giá trị nhân văn và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CỦA CÔNG TY

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc được thực hiện theo đúng Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Về tổng thể, Ban Tổng giám đốc nắm rõ chiến lược của Hội đồng quản trị và có nỗ lực lớn để hoàn thành kế hoạch đề ra. Đánh giá chung về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn:

- Ban Điều hành luôn kịp thời ghi nhận các nội dung định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tổ chức triển khai có hiệu quả trên toàn Tập đoàn.
- Trên cơ sở định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị với các mục tiêu chiến lược quan trọng và giao chỉ tiêu nhiệm vụ kinh doanh tới các Công ty thành viên trong toàn Tập đoàn, Ban Điều hành đã xây dựng, triển khai nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ đến từng Công ty thành viên, chỉ đạo từng đơn vị/ khối/ phòng/ ban thực hiện.
- Tại các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc báo cáo đầy đủ về tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, các hoạt động nổi bật, chủ trương thúc đẩy tăng trưởng, kế hoạch hoạt động kinh doanh và báo cáo các chuyên đề theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.
- Ban Điều hành đã triển khai hoạt động SXKD phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.





CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2026, Hội đồng quản trị tập trung đẩy mạnh chiến lược phát triển chuỗi giá trị tôm bền vững theo mô hình kinh tế xanh và tuần hoàn. Theo đó, Công ty ưu tiên đầu tư vào các dự án trọng điểm như nhà máy chế biến, hệ thống sản xuất con giống kháng bệnh chất lượng cao và nhân rộng các mô hình nuôi tôm có hiệu quả tốt, từ đó chủ nguồn nguyên liệu sạch, bền vững và kéo giảm giá vốn hàng bán. Đặc biệt, HĐQT chủ trương đẩy mạnh ứng dụng công nghệ chế biến hiện đại, cùng với việc tăng cường đưa AI và Blockchain vào quản trị vùng nuôi và nhà máy, tạo đòn bẩy để nâng cao năng lực sản xuất và tính cạnh tranh toàn cầu. Bên cạnh các định hướng sản xuất, HĐQT đặc biệt chú trọng vào việc nâng tầm quản trị doanh nghiệp và minh bạch hóa thông tin. Công tác kiểm soát rủi ro được đặt lên hàng đầu thông qua việc thiết lập các hàng rào quản trị chủ động đối với biến động thị trường và an toàn tài chính. Bằng việc thực thi nghiêm túc các chuẩn mực quản trị quốc tế và cam kết minh bạch trong mọi hoạt động, HĐQT quyết tâm xây dựng niềm tin vững chắc với cổ đông, đảm bảo sự phát triển bền vững và gia tăng giá trị dài hạn cho toàn thể Tập đoàn trong bối cảnh thị trường thế giới đầy biến động.



Minh Phú đã phác thảo kế hoạch xây dựng một chuỗi giá trị tôm xanh, sạch, hữu cơ, tuần hoàn và cân bằng carbon, với mục tiêu làm chủ nguồn nguyên liệu sạch, bền vững, gia tăng năng suất chế biến và giảm giá vốn hàng bán. Chuỗi giá trị này được triển khai thông qua 5 mô hình chính, bao gồm:



- Phát triển con giống chất lượng cao, yếu tố quyết định trên 60% thành công trong nuôi tôm. Minh Phú đề xuất xây dựng: (1) Khu sản xuất tôm Sú và tôm Thẻ chân trắng bố mẹ, có khả năng thích nghi tốt, kháng bệnh và lớn nhanh; (2) Khu sản xuất tôm giống chất lượng cao; (3) Khu sản xuất con dời và tảo làm thức ăn cho tôm tại tỉnh Ninh Thuận.
- Khu phức hợp nuôi tôm công nghiệp công nghệ cao, tuần hoàn, ứng dụng AI và Blockchain, kết hợp với một ứng dụng di động thông minh (Mobile App) để quản lý toàn bộ quy trình nuôi tôm.
- Khu phức hợp nuôi tôm Sú quảng canh tuần hoàn, đảm bảo phát triển bền vững và không vượt quá sức tải của môi trường.
- Khu phức hợp nuôi tôm Sú rừng đước hữu cơ, tuần hoàn, cân bằng giữa khai thác và bảo vệ hệ sinh thái rừng ngập mặn.
- Khu phức hợp nuôi tôm Sú - lúa hữu cơ, theo mô hình 2 vụ tôm Sú + 1 vụ lúa kết hợp tôm càng xanh, giúp tạo ra tôm Sú hữu cơ, tôm càng hữu cơ chất lượng cao đồng thời duy trì luân canh với giống lúa hữu cơ.

Với tầm nhìn chiến lược này, Minh Phú từng bước ứng dụng công nghệ vào vùng nuôi và nhà máy chế biến, nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế, giảm chi phí sản xuất cho toàn chuỗi giá trị. Đồng thời, công ty cũng tạo dựng niềm tin vững chắc, thu hút nguồn vốn đầu tư mạnh mẽ vào nuôi tôm công nghệ cao, mở ra một giai đoạn phát triển bền vững và đột phá cho ngành thủy sản.

CHƯƠNG 05

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI

- Tác động lên môi trường
- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường
- Chính sách nhân sự
- Trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội
- Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo quy định của UBCKNN



TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng và các cam kết quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính được thúc đẩy mạnh mẽ, Việt Nam đang từng bước thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050 thông qua nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi theo hướng phát triển bền vững. Nổi bật là Nghị định số 06/2022/NĐ-CP của Chính phủ về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn, trong đó quy định lộ trình giảm phát thải và yêu cầu các cơ sở có lượng phát thải từ 3.000 tấn CO_2tđ trở lên hoặc thuộc các trường hợp quy định tại Điều 6 phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính. Đồng thời, nghị định cũng khuyến khích các doanh nghiệp chưa thuộc diện bắt buộc chủ động đánh giá hiện trạng phát thải để hướng tới phát triển bền vững.

Là một trong những doanh nghiệp chế biến thủy sản hàng đầu tại Việt Nam, Minh Phú nhận thức rõ tầm quan trọng của việc kiểm kê khí nhà kính trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc thực hiện kiểm kê không chỉ giúp Công ty tuân thủ quy định của pháp luật mà còn là cơ sở để đánh giá hiện trạng phát thải, xây dựng kế hoạch giảm phát thải phù hợp và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của chuỗi cung ứng toàn cầu. Đây cũng là bước quan trọng trong quá trình chuyển đổi sang mô hình sản xuất xanh, giảm thiểu tác động đến môi trường, nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường. Từ năm 2024, dưới sự chỉ đạo của ông Lê Văn Quang – Tổng Giám đốc Tập đoàn, Minh Phú đã phối hợp với Công ty Cổ phần Sáng tạo Xanh Việt Nam (GREEN IN) thực hiện kiểm kê khí nhà kính tại các nhà máy trực thuộc gồm: Minh Phú Hậu Giang, Minh Phú Kiên Giang, Minh Phú Lộc An, Minh Phú Ninh Thuận và Minh Phú Cà Mau.



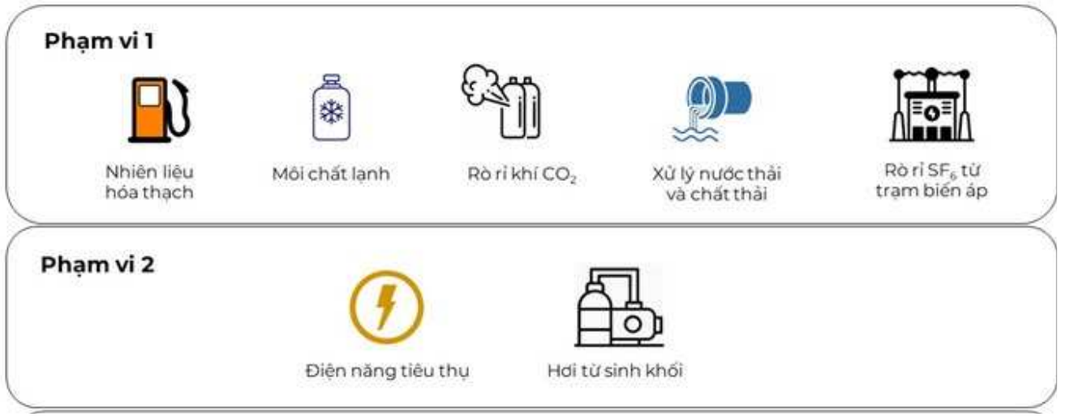
Năm 2025, Công ty cũng đã ban hành Chính sách môi trường với quyết tâm "Tuân thủ pháp luật, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học", Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty cam kết:

1. Áp dụng hiệu quả và cải tiến liên tục Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015;
2. Ưu tiên sử dụng các thiết bị, nguyên nhiên liệu thân thiện với môi trường;
3. Ngăn ngừa lãng phí và hạn chế sử dụng các nguồn tài nguyên;
4. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải và ngăn ngừa ô nhiễm;
5. Thực hiện đầy đủ việc tập huấn, cung cấp đầy đủ thông tin và hướng dẫn cho các hoạt động bảo vệ môi trường;
6. Cam kết tuân thủ các yêu cầu luật định và yêu cầu khác của các bên hữu quan về môi trường;
7. 100% tôm nguyên liệu được thu mua sản xuất có nguồn gốc rõ ràng;
8. Không lấn chiếm đất dai, phá hủy cảnh quan và hệ sinh thái tự nhiên.

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

Nguồn phát thải khí nhà kính trực tiếp (phạm vi 1): sinh ra từ hoạt động đốt nhiên liệu hóa thạch để tạo ra điện, hơi, nhiệt, từ quá trình lý, hóa trong quy trình sản xuất, từ đốt nhiên liệu hóa thạch cho các phương tiện thuộc sở hữu của Cơ sở dùng để vận chuyển hàng hóa, nguyên, nhiên vật liệu, chất thải, đi lại của nhân sự Cơ sở, do rò rỉ từ máy móc trang thiết bị sử dụng bởi Cơ sở.

Nguồn phát thải khí nhà kính gián tiếp (phạm vi 2): việc sử dụng các dạng năng lượng mua từ nhà cung cấp như điện, nhiệt nóng, hơi nước hoặc nhiệt lạnh được tạo ra từ quá trình đốt nhiên liệu hóa thạch.



TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

STT	MỤC	ĐƠN VỊ	GIÁ TRỊ					TỔNG CỘNG
			CÀ MAU	KIÊN GIANG	HẬU GIANG	LỘC AN	NINH THUẬN	
I. Chỉ số hiệu suất năng lượng								
1.1	Tổng nhiệt năng tiêu thụ	TJ	0,13	0	139,12	0	0,17	**139,42**
1.2	Tổng lượng điện tiêu thụ	kWh	34.851.941	15.118	38.644.949	10.396.259	1.208.600	**85.116.867**
II. Phát thải								
2.1	**Phát thải trực tiếp**	**tCO2tđ**	**2.338,80**	**298,3**	**273,60**	**126.38**	**11,750**	3.048,83
2.1.1	Phát thải từ quá trình đốt cố định	tCO2tđ	122,86	158,41	264,30	73,7	11,750	**300,38**
	- Dầu DO sử dụng cho máy phát điện	tCO2tđ		631,02	264,58	73,7	4,305	**296,99**
	- Khí tự nhiên - CNG dùng cho bếp ăn				63,63		2,64	**66,27**
2.1.2	Phát thải từ quá trình đốt di động	tCO2tđ		233		52,68	1,84	**287,52**
	- Dầu DO sử dụng cho phương tiện vận chuyển	tCO2tđ		117,92		26,04	1,61	**145,57**
	- Xăng sử dụng cho phương tiện vận chuyển	tCO2tđ		115		26,04	0,23	**141,27**
2.1.3	Phát thải từ hệ thống xử lý nước thải công nghiệp	tCO2tđ	4.437,88	25,06	9,30		2,315	**4.341,53**
	- Xử lý kị khí	tCO2tđ			1.461,65			**1.461,65**
	- Xử lý hiếu khí	tCO2tđ		25,06	1.884,69		2,315	**1.912,07**

TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

STT	MỤC	ĐƠN VỊ	GIÁ TRỊ					TỔNG CỘNG
			CÀ MAU	KIÊN GIANG	HẬU GIANG	LỘC AN	NINH THUẬN	
2.1.4	Phát thải từ hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt (công nghệ tự hoại)	tCO2tđ	57,25	39,98	705,34		10,347	**812,92**
2.1.5	Phát thải từ rò rỉ và quá trình sản xuất	tCO2tđ		0,134	441,22		0,008	**441,36**
	- Rò rỉ môi chất lạnh	tCO2tđ			441,12			**441,12**
	- Sử dụng bình chữa cháy CO2	tCO2tđ		0,04	0,1		0,008	**0,15**
2.2	**Phát thải gián tiếp**	**tCO2tđ**	**22.974,40**	**11**	**28.923,51**		**658,996**	**52.567,91**
2.2.1	- Sử dụng điện lưới	tCO2tđ	22.974,40	11	25.474,75		1022,17	**49.482**
2.2.2	- Sử dụng hơi mua (*)	tCO2tđ			3.448,76			**3.449**
2.3	**Tổng lượng phát thải năm 2025**	**tCO2tđ**	**27.592,39**	**260,05**	**29.197,11**	**126,38**	**1033,92**	**49.482**

(*) Công ty sử dụng lò hơi sinh khối với nguyên liệu là trấu xay. Do đó, chỉ có lượng phát thải khí CH4 và N2O được bao gồm. Nguyên nhân là do lượng CO2 phát sinh từ lò hơi sinh khối (hay CO2 sinh học) được xem là các-bon trung tính, bởi cây trồng và thực vật đã hấp thụ một lượng CO2 tương đương từ khí quyển trong quá trình sinh trưởng.



TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- 60% thùng xốp và 25% ống nhựa PVC được tái chế
- 100% nguyên liệu đầu vỏ tôm được sử dụng làm thực phẩm, gia vị, tái chế sử dụng phục vụ ngành chăn nuôi gia súc và y tế.
- 100% bao bì nhựa được thu gom và cung cấp cho đơn vị có chức năng thu gom tái chế
- 100% dầu bột thải được tái chế.

Đồng tời, Công ty đảm bảo tuân thủ thu gom, lưu trữ, quản lý, vận chuyển và xử lý chất thải rắn theo quy định của Bộ Tài nguyên và môi trường, cụ thể:

- 100% Chất thải sinh hoạt được chôn lấp theo đúng quy định bảo vệ môi trường.
- 100% chất thải nguy hại được xử lý theo đúng quy định bảo vệ môi trường.

Tiêu thụ năng lượng

Trong quá trình nuôi tôm, công ty sử dụng các thiết bị, máy móc sử dụng điện như máy bơm, máy sục khí, máy cho tôm ăn,.. Điện mua từ hệ thống điện quốc gia (EVN Việt Nam).

Bên cạnh đó, để duy trì ổn định hệ thống điện cung cấp cho quá trình hoạt động của công ty, thì công ty có trang bị máy phát điện dự phòng. Máy phát điện được sử dụng khi gặp sự cố về điện và được chạy bằng dầu DO. Về phương tiện vận chuyển, công ty có các xe máy, xe ba gác để vận chuyển thức ăn và đi lại trong các khu vực của công ty. Công ty cũng có xe ô tô con để phục vụ ban lãnh đạo và các cuộc họp bên ngoài.

Tổng lượng tiêu thụ nhiên liệu sử dụng trong năm 2025:

TT	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	%Tăng/giảm
1	Tiêu thụ năng lượng trực tiếp			
	Dầu DO (lít)	223.298	210.458	-5,75%
	Xăng (lít)	30.325	27.554	-9,14%
	Khí CNG (Kg)	24.942	59.389	138,11%
2	Tiêu thụ năng lượng gián tiếp			
	Điện (kWh)	86.483.401	85.116.867	-1,58%

Từ năm 2024, Minh Phú triển khai toàn bộ vùng nuôi theo công nghệ sinh học MPBiO. Công nghệ này sử dụng hệ vi sinh đối kháng để kiểm soát vi sinh vật gây bệnh, nhờ đó không cần sử dụng hóa chất khử trùng như thuốc tím hoặc chlorine trong xử lý nước đầu vào. Đồng thời, các chế phẩm vi sinh được sử dụng để kích thích copepod phát triển, cung cấp nguồn thức ăn tự nhiên giàu dinh dưỡng và hỗ trợ tăng cường hệ miễn dịch cho tôm. Bên cạnh đó, thức ăn cho tôm được ủ lên men bằng vi sinh nhằm chuyển hóa đạm phức thành đạm đơn dễ tiêu hóa, giúp nâng hiệu suất hấp thụ thức ăn từ khoảng 50% lên 70%. Hệ vi sinh còn được ứng dụng để bảo vệ gan, ruột và tụy tôm, giúp tôm khỏe mạnh và tăng khả năng chống chịu dịch bệnh. Các vi sinh vật tạo biofloc cũng được sử dụng để phân hủy thức ăn dư thừa, xác tảo và vi sinh vật, từ đó tạo nguồn dinh dưỡng bổ sung cho tôm. Ngoài ra, hệ vi sinh được phân bổ ở các tầng mặt, tầng giữa và tầng đáy giúp phân hủy chất thải, duy trì môi trường nước và đáy ao sạch, hạn chế việc thay nước và giảm hoạt động siphon. Công nghệ này còn sử dụng vi khuẩn quang hợp Rodoh và tảo khuê để bổ sung oxy tự nhiên cho tôm, đồng thời tảo khuê giúp ức chế vi khuẩn Vibrio gây bệnh. Nhờ áp dụng công nghệ MPBiO, hoạt động nuôi tôm của Minh Phú góp phần giảm phát thải carbon, giảm khoảng 95% chi phí hóa chất và tiết kiệm 50–70% chi phí điện do hạn chế bơm thay nước, giảm quạt nước và sục khí.

Ngoài ra, để giảm thiểu phát thải nhà kính, Minh Phú thực hiện chuyển đổi các thiết bị điện năng bằng điện năng lượng mặt trời, thay thế toàn bộ đèn chiếu sáng bằng đèn LED tiết kiệm điện, lắp đặt inverter cho hệ thống điều hòa nhằm tối ưu điện năng tiêu thụ, thực hiện quy định tắt thiết bị ngoài giờ làm việc, khuyến khích họp trực tuyến nhằm giảm nhu cầu di chuyển. Về mặt sản xuất, các nhà máy tối ưu việc sử dụng các thiết bị điện như máy bơm, máy moto chạy quạt, ...trong giờ thấp điểm, và chủ động bảo trì định kỳ hệ thống máy bơm và sục khí để tăng hiệu suất sử dụng điện. Năm 2025, Nhà máy Kiên Giang đã trồng 10.000 cây dừa, 1000 cây chà là, góp phần cải thiện môi trường xanh.

Tiêu thụ nước

Trong quá trình nuôi trồng, Minh Phú sử dụng hệ thống đường ống dẫn nước biển, điều chỉnh nồng độ để tạo môi trường nước lợ phù hợp, đảm bảo tôm phát triển tối ưu. Đối với nguồn nước ngọt, công ty khai thác từ giếng khoan nội bộ, đáp ứng nhu cầu sản xuất.

Tổng lượng nước tiêu thụ trong năm 2025:

Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	%Tăng/giảm
Nước thải	2.221.724	2.401.773	8,10%

Xử lý nguồn thải:

(i) Nước thải nuôi tôm: được bơm vào các ao xử lý thải ở mỗi module. Quy trình xử lý như sau: Nước ao nuôi được xử lý bằng chế phẩm sinh học; Nước siphon, nước thải bơm ra ao chứa thải à lắng 1-2 ngày à bơm ra kênh thải à ao chứa thải tập trung 25ha sau đó kiểm tra chất lượng đạt thì thải ra kênh. Tái sử dụng 70% nước thải.

(ii) Xử lý chất thải rắn hằng ngày: dùng máy bơm hút siphone hết bùn lỏng đáy ao, xác tôm dồn vào ao chứa bùn theo tưng module. Khi ao chưa nhiều sẽ tháo nước phơi hô đáy ao, sao đó dùng máy san ủi xúc vào khu đất trống hoặc nén chặt lại gia cố bờ ao, góc ao bị sạt lở.

(iii) Đối với nước thải bao gồm nước thải công nghiệp và nước thải sinh hoạt: Công ty có hai quy trình xử lý khác nhau với hai loại nước thải. Nước thải công nghiệp được xử lý theo công nghệ tập trung hiếu khí. Công ty lắp hệ thống quan trắc và giám sát nước thải trước khi thải ra sông theo quy định của Sở tài nguyên và môi trường. Về nước thải sinh hoạt, công ty có số lượng là 12.574 nhân viên, làm việc trung bình 312 ngày/năm. Nước thải sinh hoạt được xử lý theo công nghệ tự hoại. Quá trình xử lý sẽ là nguồn gây phát thải nhà kính. Việc tính toán phát thải từ nước thải sinh hoạt theo công nghệ tự hoại sẽ dựa trên hướng dẫn tại Thông tư 17/2022/TT-BTNMT quy định kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính lĩnh vực quản lý chất thải.

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Công ty CP Tập Đoàn Thủy Sản Minh Phú tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường 2020 số 72/2020/QH14, đảm bảo thực hiện đầy đủ các yêu cầu pháp lý và cam kết không để xảy ra bất kỳ vi phạm nào liên quan đến môi trường.



CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ



Về đào tạo

Minh Phú xác định sự phát triển của doanh nghiệp luôn gắn liền với sự phát triển của đội ngũ cán bộ công nhân viên và cộng nông dân nuôi tôm. Vì vậy, Công ty đặc biệt chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn trong toàn bộ chuỗi giá trị tôm, từ khâu chọn giống, nuôi trồng, chế biến đến xuất khẩu và tiêu thụ. Minh Phú triển khai nhiều chương trình đào tạo thực tiễn, cử chuyên gia trực tiếp đến các vùng nuôi để hướng dẫn kỹ thuật nuôi tôm hiệu quả và bền vững. Đồng thời, Công ty tạo điều kiện để người lao động và người nuôi tiếp cận, hiểu và ứng dụng các công nghệ mới vào hoạt động sản xuất. Ngoài ra công ty còn đào tạo an toàn lao động và xử lý sự cố môi trường, đảm bảo sức khỏe và sự an toàn cho người lao động Những nỗ lực này không chỉ góp phần nâng cao thu nhập ổn định cho người nông dân mà còn giúp mở rộng hệ thống vùng nuôi, củng cố nền tảng phát triển bền vững của Minh Phú trên thị trường trong nước và quốc tế.

Về tuyển dụng

Minh Phú không chỉ tập trung vào năng lực chuyên môn mà còn coi trọng thái độ, tinh thần trách nhiệm và tác phong làm việc của ứng viên. Công ty hướng đến việc lựa chọn những cá nhân phù hợp với văn hóa doanh nghiệp và định hướng phát triển lâu dài. Do đó, các tiêu chí tuyển dụng được công bố minh bạch trên website chính thức của Công ty và các nền tảng tuyển dụng uy tín, nhằm đảm bảo tính công khai, tạo cơ hội tiếp cận bình đẳng cho mọi ứng viên tiềm năng.





Về lương, thưởng và phúc lợi

Minh Phú luôn coi trọng quyền lợi của người lao động, xây dựng chính sách lương thưởng cạnh tranh nhằm thu hút và giữ chân nhân sự, đồng thời tạo động lực làm việc và khuyến khích tinh thần thi đua trong môi trường chuyên nghiệp. Quỹ lương được phân bổ minh bạch, công bằng dựa trên năng suất và nguyên tắc bố trí đúng người, đúng việc nhằm nâng cao hiệu quả lao động.

Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định pháp luật, đồng thời quan tâm đến các chính sách dành cho lao động nữ như chế độ nghỉ thai sản, nghỉ khám thai và chăm sóc sức khỏe. Bên cạnh đó, Minh Phú tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tặng quà vào các dịp lễ Tết và hỗ trợ kịp thời cho nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn hoặc tai nạn. Ngoài các chính sách phúc lợi, Công ty còn duy trì nhiều hoạt động giao lưu, ngoại khóa nhằm tăng cường tinh thần đoàn kết và xây dựng môi trường làm việc gắn kết, bền vững.



Về chế độ việc làm

Minh Phú cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Công ty đặc biệt quan tâm đến công tác an toàn lao động thông qua việc trang bị đầy đủ phương tiện làm việc, tổ chức đào tạo về an toàn và hướng dẫn vận hành máy móc, thiết bị đúng quy trình. Bên cạnh đó, người lao động luôn được cung cấp đầy đủ trang bị bảo hộ nhằm đảm bảo môi trường làm việc an toàn, đáp ứng các tiêu chuẩn về vệ sinh và thân thiện với môi trường.

Không chỉ tuân thủ các quy định pháp luật, Minh Phú còn chú trọng cải thiện điều kiện làm việc, hướng tới xây dựng môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp, nơi người lao động được đảm bảo an toàn và có cơ hội phát triển lâu dài. Cụ thể, các số liệu về chế độ làm việc tại Minh Phú được ghi nhận như sau:

- Đảm bảo thời gian làm việc không vượt quá 48 giờ mỗi tuần, với số giờ làm thêm ngoài giờ tối đa là 4 giờ/ngày, 40 giờ/tháng và 300 giờ/năm đối với cả khối văn phòng và khối sản xuất.
- Người lao động có quyền nghỉ 01 ngày mỗi tuần, hoặc trung bình nghỉ 04 ngày mỗi tháng. Tùy vào điều kiện làm việc thực tế, công ty sẽ tổ chức lịch nghỉ luân phiên cho người lao động sao cho không ảnh hưởng đến quá trình sản xuất nhưng vẫn đảm bảo đủ thời gian nghỉ theo chế độ. Đặc biệt đối với các công việc có tính chất nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, Minh Phú cam kết giới hạn thời gian làm việc không quá 6 giờ mỗi ngày.
- Người lao động làm việc đủ 12 tháng tại công ty sẽ được nghỉ hàng năm hưởng lương đầy đủ theo hợp đồng lao động, bao gồm: các đơn vị, bộ phận thuộc khối văn phòng được nghỉ 12 ngày/năm; các đơn vị, bộ phận thuộc khối sản xuất trực tiếp được nghỉ 14 ngày/năm. Sau mỗi 5 năm làm việc, người lao động sẽ được tăng thêm 1 ngày nghỉ.
- Người lao động cũng được nghỉ hưởng nguyên lương theo hợp đồng lao động trong 11 ngày lễ trong năm, bao gồm: Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán, Giỗ Tổ Hùng Vương, Ngày Chiến thắng, Ngày Quốc tế Lao động, và Ngày Quốc Khánh. Ngoài ra, Minh Phú còn cung cấp các chế độ nghỉ việc riêng biệt cho người lao động.
- Trong thời gian mang thai, lao động nữ được nghỉ để đi khám thai 05 lần, mỗi lần 01 ngày; nếu cơ sở khám chữa bệnh ở xa hoặc lao động nữ có bệnh lý, thai kỳ không bình thường, sẽ được nghỉ 02 ngày cho mỗi lần khám. Lao động nữ cũng sẽ hưởng chế độ thai sản trong 06 tháng trước và sau khi sinh con, trong khi lao động nam có vợ sinh con cũng được nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định.
- Người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp đủ 12 tháng trở lên nếu thất nghiệp hoặc nghỉ việc sẽ nhận trợ cấp thất nghiệp. Mức trợ cấp hàng tháng bằng 60% mức bình quân tiền lương, tiền công tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp trong 06 tháng liền kề trước khi thất nghiệp.



TRÁCH NHIỆM VỚI XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG



Đối với Công ty, người nông dân không chỉ là đối tác quan trọng mà còn là nền tảng cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Việc đồng hành cùng bà con nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống không chỉ góp phần củng cố chuỗi giá trị tôm mà còn tạo động lực phát triển chung cho toàn ngành.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục thúc đẩy các chương trình quy hoạch và phát triển chuỗi giá trị tôm theo hướng bền vững, tập trung tối ưu hóa vùng nuôi, nâng cao chất lượng con giống, cải thiện năng suất và đáp ứng các tiêu chuẩn sản xuất theo công nghệ tiên tiến. Các kế hoạch này được gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, hướng đến xây dựng các vùng nuôi quy mô lớn với hạ tầng đồng bộ, qua đó nâng cao hiệu quả sản xuất và năng lực cạnh tranh của ngành tôm Việt Nam.

Bên cạnh đó, Minh Phú tiếp tục đầu tư vào các chương trình an sinh xã hội, chú trọng nâng cao đời sống cho người lao động và cộng đồng tại các khu vực sản xuất. Công ty cũng tích cực tham gia các sáng kiến phát triển bền vững, hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn, giảm thiểu tác động môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Trong năm công ty hỗ trợ giống cho các hộ nuôi khó khăn, tham gia chương trình vệ sinh môi trường địa phương, đồng thời tạo việc làm cho các lao động tại địa phương.





BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN

Trong những năm gần đây, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã đẩy mạnh việc phát triển thị trường vốn xanh nhằm tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào hoạt động đánh giá phát triển bền vững của doanh nghiệp. Theo đó, nhiều chính sách quan trọng đã được triển khai như Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, Kế hoạch hành động quốc gia và các chương trình hành động liên quan, nhấn mạnh vai trò của đầu tư xanh, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức và cá nhân, đồng thời thúc đẩy việc phát hành trái phiếu xanh cũng như áp dụng các tiêu chuẩn trái phiếu xanh ASEAN tại Việt Nam.

Nhận thức rõ trách nhiệm đối với môi trường, Minh Phú luôn chủ động gắn hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu phát triển bền vững. Công ty thường xuyên theo dõi và cập nhật các chính sách mới từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định. Đồng thời, Minh Phú định hướng xây dựng chiến lược kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường, hướng tới mô hình "xuất khẩu xanh", đáp ứng các tiêu chuẩn trong nước cũng như những yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường quốc tế. Với định hướng này, Minh Phú tiếp tục củng cố nền tảng phát triển bền vững và khẳng định vị thế tiên phong của mình trong ngành thủy sản.



CHƯƠNG 06

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Hội đồng Quản trị
- Ban Kiểm soát
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của
- Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban
- Kiểm soát
- Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH PHẦN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tính tại ngày 31/12/2025

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Bà Chu Thị Bình	Chủ tịch HĐQT	70.371.660	17,545%	Bổ nhiệm: 25/06/2024
2	Ông Lê Văn Quang	Thành viên HĐQT điều hành	64.478.900	16,076%	Bổ nhiệm: 25/06/2024
3	Ông Lê Văn Điệp	Thành viên HĐQT điều hành	72.860	0,018%	Bổ nhiệm: 25/06/2024
4	Ông Suzuki Yoshiaki	Thành viên HĐQT điều hành	0	0%	Bổ nhiệm: 25/06/2024
5	Ông Phan Thanh Lộc	Thành viên không điều hành	0	0%	Bổ nhiệm: 25/06/2024
6	Bà Hồ Thu Lê	Thành viên không điều hành	0	0%	Bổ nhiệm: 25/06/2024
7	Ông Nguyễn Nhân Nghĩa	Thành viên không điều hành	0	0%	Bổ nhiệm: 25/06/2024
8	Ông Sasaki Takahiro	Thành viên không điều hành	0	0%	Bổ nhiệm: 25/06/2024
9	Bà Lê Thị Dịu Minh	Thành viên HĐQT điều hành	13.131.740	3,274%	Bổ nhiệm: 21/06/2025
10	Ông Bùi Anh Dũng	Thành viên HĐQT điều hành	45.840	0,011%	Bổ nhiệm: 25/06/2024 Miễn nhiệm 21/06/2025

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Không có tiểu ban.

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Không có

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HĐQT CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Không có. Tuy nhiên, trong năm Công ty tự thực hiện đào tạo nội bộ về quản trị công ty đồng thời tham gia các các hội thảo do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội, Tổng Công ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam tổ chức.



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác quản lý, điều hành các công việc liên quan đến thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động nhằm đưa ra giải pháp kịp thời, hoạch định chiến lược phù hợp nhằm tối ưu hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 cuộc họp theo định kỳ hàng quý, thành phần tham dự gồm: Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng và các cán bộ chủ chốt của Tập đoàn. Tại các cuộc họp, HĐQT đã triển khai phương hướng, kế hoạch cũng như cập nhật chi tiết và đôn đốc các dự án đang triển khai của Tập đoàn. Ngoài ra, HĐQT đã thực hiện chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc về các nội dung sau:

- Giám sát, chỉ đạo công tác công bố thông tin nhằm đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định pháp luật.
- Chủ trì, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.
- Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện các các kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để kịp thời chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định hiện hành của Nhà Nước.
- Xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2026.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Chu Thị Bình	04	100%
2	Ông Lê Văn Quang	04	100%
3	Ông Lê Văn Điệp	04	100%
4	Ông Suzuki Yoshiaki	04	100%
5	Ông Phan Thanh Lộc	04	100%
6	Bà Hồ Thu Lê	04	100%
7	Ông Nguyễn Nhân Nghĩa	04	100%
8	Ông Sasaki Takahiro	04	100%
9	Bà Lê Thị Dịu Minh	02	50%
10	Ông Bùi Anh Dũng	02	50%

Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành tương ứng như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-MPC25	01/04/2025	Phê duyệt Thư từ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám Đốc của ông Bùi Anh Dũng
2	02/NQ-MPC25	08/04/2025	Phê duyệt bổ nhiệm bà Lê Thị Minh Phú giữ chức vụ Phó Tổng Giám Đốc
3	03/NQ-MPC25	23/04/2025	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025
4	04/NQ-MPC25	24/04/2025	Phê duyệt Thư từ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám Đốc của ông Tsunoda Norihisa và bổ nhiệm ông Suzuki Yoshiaki giữ chức vụ Phó Tổng Giám Đốc
5	05/NQ-MPC25	17/06/2025	Phê duyệt các hợp đồng, giao dịch với cá nhân, tổ chức có liên quan của Công ty và các hợp đồng, giao dịch giữa 2 công ty con.
6	07/NQ-MPC25	28/07/2025	Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
7	08/NQ-MPC25	28/08/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
8	09/NQ-MPC25	16/09/2025	Thông qua điều chỉnh Điều lệ công ty và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo số vốn điều lệ mới
9	10/NQ-MPC25	22/09/2025	Phê duyệt thành lập công ty con ở Úc
10	11/NQ-MPC25	04/10/2025	Phê duyệt công ty kiểm toán BCTC năm 2025
11	12/NQ-MPC25	06/10/2025	Phê duyệt thành lập công ty con ở Canada
12	13/NQ-MPC25	30/10/2025	Phê duyệt việc trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh
13	14/NQ-MPC25	05/12/2025	Phê duyệt chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2024
14	15/NQ-MPC25	30/12/2025	Phê duyệt điều chỉnh Điều lệ công ty do bổ sung ngành nghề kinh doanh

BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tính tại ngày 31/12/2025

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bắt đầu là thành viên BKS
1	Ông Trần Văn Khánh	Trưởng ban	0	0%	Bổ nhiệm 25/06/2024
2	Bà Vũ Thị Thảo Nguyên	Thành viên	0	0%	Bổ nhiệm 25/06/2024
3	Bà Lâm Thị Thúy Kiều	Thành viên	13.400	0,003%	Bổ nhiệm 25/06/2024

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2025:

STT	Thành viên	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Trần Văn Khánh	4	100%	100%
2	Bà Vũ Thị Thảo Nguyên	4	100%	100%
3	Bà Lâm Thị Thúy Kiều	4	100%	100%

Đánh giá của Ban kiểm soát trong năm 2025:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát (BKS) đã tổ chức 04 cuộc họp của BKS, bao gồm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2025.

BKS tập trung vào thực hiện kiểm soát các nội dung đã quy định trong Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS. Thông qua các hoạt động như sau:

- Giám sát hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Tham gia 100% các buổi họp của HĐQT về kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và đánh giá tình hình thực hiện kết quả kinh doanh.
- Xem xét các Báo cáo tài chính định kỳ và các yêu cầu của tổ chức kiểm toán độc lập.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ để triển khai chức năng, nhiệm vụ của BKS.

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty và các quy định khác của pháp luật.
- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ, triển khai kịp thời các nghị quyết thuộc thẩm quyền để giải quyết các đề xuất của các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Các thành viên HĐQT hoạt động theo các nhiệm vụ được phân công cũng như hoạt động chung của HĐQT.
- BKS nhận thấy các nghị quyết của HĐQT thường được ban hành và triển khai nhanh đồng thời có sự giám sát thực hiện.

Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

- Năm 2025 tuy có nhiều sự khó khăn về tình hình kinh tế - chính trị - xã hội toàn cầu, BTGĐ đã nỗ lực điều hành sản xuất kinh doanh để duy trì và ổn định nhịp độ, hiệu quả kinh doanh.
- BTGĐ đã tiến hành tìm kiếm cơ hội kinh doanh, phát triển và mở rộng các thị trường xuất khẩu.
- BKS nhận thấy rằng Ban điều hành đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty hiệu quả và tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT Công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban điều hành

Năm 2025, Ban Kiểm soát đã xây dựng kế hoạch và phân công các thành viên thực hiện giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty tuân thủ điều lệ doanh nghiệp cũng như quy định pháp luật hiện hành. Trong năm, Ban Kiểm soát tiếp tục tuyển dụng, đào tạo nhân sự và hoàn thiện quy trình kiểm soát tại các công ty con, đặc biệt tập trung vào các công ty vùng nuôi. Ban cũng được HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi tham gia các kỳ họp quan trọng của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp giao ban hàng tháng với Ban Tổng Giám đốc. Thông qua việc cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời và tiếp nhận ý kiến đóng góp của các thành viên, Ban Kiểm soát đã góp phần cải tiến quy trình hoạt động, nâng cao công tác quản lý và tối ưu hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

Hoạt động khác của Ban Kiểm soát

Tham gia việc đào tạo bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty.

Phối hợp với phòng kế toán của công ty trong việc giám sát, xử lý hồ sơ thanh toán các dự án.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT



LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Họ và Tên	Chức danh	NĂM 2025		Ghi chú
		Thu nhập (VND/năm)	Thù lao (VND/năm)	
Hội đồng quản trị/ Ban điều hành		**16.097.568.190**	**2.000.000.000**	
Chu Thị Bình	Chủ tịch HĐQT/ Phó TGĐ	2.094.975.966	150.000.000	
Lê Văn Quang	TV HĐQT/ TGĐ	2.134.313.586	150.000.000	
Lê Văn Điệp	TV HĐQT/ Phó TGĐ	3.567.689.678	150.000.000	
Bùi Anh Dũng	TV HĐQT/ Phó TGĐ	1.207.643.314	71.000.000	Miễn nhiệm PTGĐ ngày 01/04/2025 Miễn nhiệm TV HĐQT 21/06/2025
Hồ Thu Lê	TV HĐQT	-	300.000.000	
Phan Thanh Lộc	TV HĐQT	-	300.000.000	
Nguyễn Nhân Nghĩa	TV HĐQT	-	300.000.000	
Sasaki Takahiro	TV HĐQT	-	300.000.000	
Suzuki Yoshiaki	TV HĐQT/ Phó TGĐ	554.400.000	200.000.000	Bổ nhiệm Phó TGĐ 01/05/2025
Lê Thị Dịu Minh	TV HĐQT/ Phó TGĐ	1.569.083.482	79.000.000	Bổ nhiệm TV. HĐQT 21/06/2025
Lê Ngọc Anh	Phó TGĐ	1.385.959.017	-	
Chu Hồng Hà	Phó TGĐ	1.578.334.856	-	
Tsunoda Norihisa	Phó TGĐ	277.200.000	-	Miễn nhiệm Phó TGĐ từ 29/04/2025
Lê Thị Minh Phú	Phó TGĐ	1.727.968.291	-	Bổ nhiệm Phó TGĐ 08/04/2025
Ban kiểm soát		**986.303.765**	**144.000.000**	
Trần Văn Khánh	Trưởng BKS	389.490.783	48.000.000	
Lâm Thị Thúy Kiều	TV BKS	378.873.802	48.000.000	
Vũ Thị Thảo Nguyên	TV BKS	217.939.180	48.000.000	

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên người nội bộ	Chức danh	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Lê Văn Quang	Tổng giám đốc/ Thành viên HĐQT	64.281.600	16,122	64.478.900	16,076	
2	Chu Thị Bình	Chủ tịch HĐQT/Phó TGĐ	70.362.860	17,596	70.371.660	17,545	
3	Lê Thị Dịu Minh	Thành viên HĐQT/Phó TGĐ	13.126.840	3,283	13.131.740	3,274	
4	Lê Thị Minh Phú	Phó TGĐ	11.041.636	2,761	11.047.036	2,754	Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.
5	Nguyễn Hoàng Liêm	Con rể TGĐ	28.200	0,007	31.600	0,008	
6	Lê Thị Thuý	Em gái TGĐ	48.500	0,012	51.000	0,013	
7	Lê Ngọc Anh	Phó TGĐ	258.680	0,065	264.380	0,066	
8	Chu Hồng Hà	Phó TGĐ	310.640	0,078	319.140	0,080	
9	Lê Văn Điệp	Thành viên HĐQT/ Phó TGĐ	314.860	0,079	72.860	0,018	Bán cổ phiếu
10	Lưu Minh Trung	Kế toán trưởng	13.150	0,003	4.940	0,001	Bán cổ phiếu
11	Lâm Thị Thúy Kiều	Thành viên BKS	5.000	0,001	13.400	0,003	Mua cổ phiếu
12	Nguyễn Thị Ngọc Hương	Người Uỷ Quyền công bố thông tin	8.600	0,002	10.400	0,003	Mua cổ phiếu



GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Cty CP TS Minh Phú Hậu Giang	Công ty con	6300033769	KCN Sông Hậu - GĐ 1, xã Đông Phú, Châu Thành, Hậu Giang	Năm 2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01NQ.ĐHCĐTN25 ngày 21/06/2025	Mua bán thành phẩm, nguyên vật liệu dùng trong chế biến (bao bì, bột,...); mua dịch vụ, góp vốn, cổ tức, chuyển nhượng khoản đầu tư. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 2.700 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
2	Cty CBTS Minh Phát	Công ty con	2000369633	Ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Mua bán thành phẩm, nguyên vật liệu dùng trong chế biến (bao bì, bột,...); thuê nhà xưởng, góp vốn, cổ tức. Tổng giá trị giao dịch ước tính 200 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
3	Cty CBTS Minh Quí	Công ty con	2000337293	KCN Phường 8, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Mua bán thành phẩm, nguyên vật liệu dùng trong chế biến (bao bì, bột,...); thuê nhà xưởng, cổ tức. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 200 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
4	Cty XK Thủy sản Minh Phú	Công ty con	2001332971	KCN Phường 8, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Mua bán dịch vụ, thành phẩm. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 20 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
5	Cty Thực phẩm Xanh Minh Phú	Công ty con	6300279929	Ấp Phụ Thạnh, Mái Dầm, Châu Thành, Hậu Giang	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Mua bán dịch vụ, thành phẩm, góp vốn. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 70 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
6	Cty Mseafood	Công ty con	2370515	Hoa Kỳ	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Bán thành phẩm. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 500 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
7	Cty Ebisumo	Công ty con	0100-01-169451	Nhật Bản	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Bán thành phẩm, cổ tức, góp vốn. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 200 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
8	Cty Nuôi trồng TS Minh Phú Lộc An	Công ty con	3501729783	Ấp An Bình, Phước Hội, Long Đất, BRVT	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Mua nguyên vật liệu, góp vốn, cho vay, thu nhập lãi cho vay. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 20 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
9	Cty Thủy sản Minh Phú Kiên Giang	Công ty con	1700489532	Ấp Cảng, Hòa Điền, Kiên Lương, Kiên Giang	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Mua nguyên vật liệu, thanh lý tài sản cố định, góp vốn. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 80 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
10	Cty SXG TS Minh Phú	Công ty con	4500249560	Hòa Thạnh, An Hải, Ninh Phước, Ninh Thuận	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Mua bán thành phẩm, dịch vụ, góp vốn. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 20 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
11	Cty Chuỗi cung ứng Thủy Sản Minh Phú	Công ty con	6300249616	Ấp Phụ Thạnh, Mái Dầm, Châu Thành, Hậu Giang	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Mua nguyên vật liệu, dịch vụ, chuyển nhượng khoản đầu tư. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 100 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
12	Cty Sản xuất Chế phẩm sinh học Minh Phú	Công ty con	2000502476	Ấp 1, Trí Phải, Thới Bình, Cà Mau	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Góp vốn. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 3 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
13	Cty Sản xuất thức ăn tôm xanh Minh Phú	Công ty con	6300108975	KCN Sông Hậu - GĐ 1, xã Đông Phú, Châu Thành, Hậu Giang	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Cổ tức. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 30 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
14	Cty Nông nghiệp CNC Minh Phú	Công ty con	1702142695	Ấp Cảng, Hòa Điền, Kiên Lương, Kiên Giang	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Góp vốn, mua tài sản cố định. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 10 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
15	Cty CP Công nghệ Otanics	Công ty con	2001337320	KCN Phường 8, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Mua bán dịch vụ. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 20 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)
16	Cty TNHH xã hội tôm chứng nhận Minh Phú	Công ty con	2001262026	Ấp Biện Nhan, Viên An Đông, Ngọc Hiển, Cà Mau	Năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 05NQ-MPC25 ngày 17/06/2025	Mua nguyên vật liệu, dịch vụ, góp vốn. Tổng giá trị giao dịch ước tính < 500 tỷ đồng (<35% tổng tài sản tại BCTC gần nhất)



ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Từ khi tham gia thị trường chứng khoán năm 2017, Minh Phú luôn chủ động theo dõi và cập nhật kịp thời các quy định do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán ban hành, đồng thời nghiêm túc triển khai áp dụng trong công tác quản trị và vận hành nội bộ. Trên cơ sở đó, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty được xây dựng, rà soát và điều chỉnh thường xuyên nhằm bảo đảm phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Trong năm 2025, Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin, bao gồm công bố định kỳ và công bố bất thường, thông qua website Công ty, các kênh công bố thông tin của SSC (IDS), đồng thời tuân thủ quy định công bố thông tin một cổng qua hệ thống ECM. Song song với việc tuân thủ, Công ty đã tiến hành nâng cấp và tái cấu trúc website, sắp xếp lại nội dung tại chuyên mục Quan hệ cổ đông, là nơi đăng tải các thông tin công bố, nhằm giúp cổ đông và nhà đầu tư thuận tiện tra cứu, tiếp cận thông tin nhanh chóng. Việc cải tiến này cũng góp phần tăng cường tính minh bạch của các thông tin công bố, qua đó đáp ứng yêu cầu quản trị công ty theo quy định hiện hành và từng bước tiệm cận các thông lệ quản trị tốt.

Cũng trong năm 2025, Công ty tổ chức đào tạo nội bộ về quản trị công ty và tích cực tham gia các hội thảo chuyên môn do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Tổng Công ty Lưu ký & Bù trừ Chứng khoán Việt Nam tổ chức, nhằm nâng cao năng lực quản trị, tăng cường hiểu biết và bảo đảm tuân thủ hiệu quả các quy định của thị trường.

CHƯƠNG 07

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Ý kiến kiểm toán
- Báo cáo tài chính được kiểm toán 2025



Ý KIẾN KIỂM TOÁN

KPMG

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG
Số 115 Đường Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông
Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú ("Công ty") và các công ty con (sau đây gọi chung là "Tập đoàn"), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 20 tháng 3 năm 2026, được trình bày từ trang 6 đến trang 65.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

KPMG

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG
Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 25-01-00694-26-2

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KPMG

Triệu Tích Quyền
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 4629-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Thủy
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 3463-2022-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 được kiểm toán của Công ty CP Tập đoàn Thuỷ sản Minh Phú được công bố thông tin đúng theo quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: https://minhphu.com/

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 4 năm 2026

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

M.S.D.N: 2000393273 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ P.LÊ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

LÊ VĂN QUANG
CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ



MINH PHU®

SHARING GOOD FOOD

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

Khu công nghiệp Phường 8, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam

SĐT: (+84) 290-383-9391

Website: www.minhphu.com